

CHUYỆN KHÔNG ĐỌC LÚC NỬA ĐÊM

MÔ TRUNG NHAN

BÓNG
NGƯỜI

VUILEN.COM

DƯỚI
VỰC
SÂU

CHUYỆN KHÔNG ĐỌC LÚC NỬA ĐÊM

MÔ TRUNG NHÂN

BÓNG
NGƯỜI
DƯỚI
VỰC
SÂU

VUULEN.COM

THÔNG TIN EBOOK

Tên truyện: Bóng Người Dưới Vực Sâu

Tác giả: Mộ Trung Nhân

Thể loại: Kinh dị - Ma quái

Nhà xuất bản: Thanh Niên

Chuyện Không Đọc Lúc Nửa Đêm

Số quyển / 1 bộ: 1

Hình thức bìa: Bìa mềm

Giá bìa: 20.000 VNĐ

Nguồn: <http://vuilen.com>

Chuyên sang ebook (TVE): santseiya

Ngày hoàn thành: 23/04/2009

Nơi hoàn thành: Hà Nội

<http://www.thuvien-ebook.com>

MỤC LỤC

<u>BÓNG NGƯỜI DƯỚI VỰC SÂU</u>
<u>CÁI BÓP DA MA QUÁI</u>
<u>ĐÁM MA THÀNH ĐÁM CƯỜI</u>
<u>HÓA THÂN HIỆN HỒN</u>
<u>HỒN NGƯỜI KIẾP DÊ</u>
<u>LÊN CHÙA TÌM CON</u>
<u>MÁI TÓC CỦA NGƯỜI CHẾT</u>
<u>NGÔI MỘ HOANG</u>
<u>NGƯỜI CON GÁI TỈNH BẮC</u>
<u>NGƯỜI SỐNG CÙNG MA</u>
<u>TRẢ NỢ</u>
<u>TỰ THÚ CỦA KẺ ÁC</u>

BÓNG NGƯỜI DƯỚI VỰC SÂU

Trong đợt đi công tác tại tỉnh T... khoảng 10 giờ đêm, khi xe của chúng tôi chuẩn bị qua cầu, bất chợt xe bị gãy láp. Thế là phải dừng lại để sửa. Cư, cậu lái xe ngán ngẩm:

- Xe cũ quá rồi. Lần nào qua cầu sông Mây này cũng bị hư, kỳ lạ thật!

Anh Hồng, người cùng đi với tôi, là dân thổ địa nơi đây cười.

- Xe qua cầu, chở nặng hỏng là thường, có gì lạ đâu. Thôi ta ra khỏi xe hít thở không khí một ít.

Tôi nhảy xuống xe cùng anh, thông thả tản bộ. Trời khuya lạnh lẽo, tiếng chim ăn đêm kêu lạnh lốt. Sương mờ mờ, ánh trăng yếu ớt xuyên qua màn sương. Bất chợt tôi nhìn thấy một bóng áo trắng lướt qua. Tôi rùng mình, anh Hồng bảo:

- Cậu lạnh phải không? Mặc thêm áo vào, miền cao này gió lam khí chương độc lắm đấy.

Tôi run giọng:

- Hình như có bóng áo trắng lướt qua. Kìa! Nó đang ở dưới chân cầu kìa. Anh có thấy không?

Anh Hồng bật cười:

- Cậu khéo tưởng tượng quá. A, mà ở đây có ma quỷ là chuyện bình thường vì ngày xưa đây là bãi chiến trường.

Cư xen vào:

- Chắc là con Hạnh và thằng Tú hiện về chứ gì? Ngày nào chúng nó chẳng nhát tụi em.

Anh Hồng ngạc nhiên:

- Con Hạnh và thằng Tú nhảy cầu chết ấy à? Tớ nghe nói chúng nó chuẩn bị làm đám cưới kia mà.

- Chúng chết lâu chưa?

Cư cười khi:

- Đã ba năm rồi, anh ở trên tỉnh đâu có biết gì? Kìa kìa, chúng nó đang cười sằng sặc, múa hát ầm ĩ, ai yếu bóng vía là chết ngay với chúng.

Tôi hỏi:

- Cư có vẻ rành câu chuyện này quá. Cậu kể cho tớ nghe với.

Cư gật đầu:

- Hai đứa nó là hàng xóm với nhau. Yêu nhau tha thiết cha mẹ chúng nó ngăn cấm vì hai bên gia đình có ân oán với nhau, vì chuyện gì thì không biết. Chúng nó lén lút nhau ra rẫy hẹn hò. Bị bắt quả tang. Thế là bị gọt đầu bên suối. Con Hạnh nhục quá ra cầu Mây nhảy xuống tự tử. Thằng Tú cũng vậy linh hồn không siêu thoát nên hiện ra chọc ghẹo mọi người. Cả hai gia đình rất ân hận nhưng muộn quá rồi.

Anh Hồng chép miệng:

- Tội nghiệp chúng nó quá nhỉ. Thế không ai lập cho chúng cái miếu để chúng có chỗ nương thân.

Cư cười:

- Lập miếu, rồi mời cả pháp sư nữa, nửa đêm ra cúng. Nhưng đến hôm sau, lão pháp sư sợ quá, bỏ nghề luôn, bây giờ điên khùng nằm ở nhà.

Tôi bảo:

- Thế ta xuống với chúng nó, thấp nén nhang gọi là lòng thành. Biết đâu gặp người có lòng, chúng sẽ không quậy phá chúng ta nữa.

Cư tròn mắt:

- Anh liều thế. Coi chừng nó dụ anh xuống nước chết chung với chúng nó đấy.

Tôi cười:

- Xưa nay chỉ có ma sợ người, chứ làm gì có người sợ ma. Nào, ta đi!

Cả ba chúng tôi bỏ xe rọi đèn pin xuống cầu. Tôi nghe có tiếng thì ào.

- Nào! Xuống đây với em. Em đang ở đây này.

Tôi như người mất hồn, cứ theo bóng áo trắng là là bay. Nhưng rồi, một cú giật mạnh khiến tôi tỉnh lại. Anh Hồng đang níu chặt tay tôi, nói không ra hơi.

- Cậu nhìn kia, chút nữa thì rơi xuống vực. Thôi, mau lên ngay.

Tôi tỉnh lại, vội vã nhìn xuống. Trời ơi, chỉ chút nữa là tôi đặt một chân xuống vực. Hú vía, mà cái bóng trắng kia cứ giơ tay vẫy gọi

mãi. Tôi lúi thủi bước lên cầu, cả ba chúng tôi ngồi trong xe chờ trời sáng.

CÁI BÓP DA MA QUÁI

Ông Nguyên đi công chuyện ở miền cao, mua tặng vợ một cái bóp da rất đẹp. Cái bóp này được làm bằng da Kỳ đà. Bà chủ cửa hàng xởi lời:

- Đây là cái bóp rất đặc biệt, ở cửa hàng tôi chỉ còn có một cái duy nhất. Nó được làm bằng da Kỳ đà.

Ông Nhuận ngắm soi cái bóp thật kỹ rồi đồng ý mua. Sau đó ông bỏ trong xấp xô nai rồi lên xe về phố. Ông đưa cho vợ chiếc bóp, bà vợ phấn khởi:

- Ôi cái bóp đẹp quá. Em rất thích. Cảm ơn anh!

Bà vợ ôm ông hôn chùn chụt. Rồi đem đồ đạc bỏ vào trong bóp... Bận bẻ bà nhìn cái bóp ai cũng trầm trồ khen cái bóp đẹp và có cái gì đó kỳ ảo... Cái bóp rất bong, da sáng loáng, có thể soi gương được. Một lần bà nhìn thấy một gương mặt con gái lạ trong cái bóp da. Bà ngỡ mình hoa mắt, khi định thần lại thì không thấy gì cả... Nhưng điều đó cũng không quái gở bằng có lần nửa đêm bà thấy có một bàn tay từ trong cái bóp thò ra. Bàn tay búp măng. Bà vã mồ hôi hột. Sự sợ hãi khiến bà lặng người đi. Tại sao lại có hình ảnh cô gái và bàn tay búp măng như vậy. Phải chăng cái bóp này là cái bóp ma quái? Bà kể lại với chồng. Ông chồng cười:

- Bà thì cứ tưởng tượng. Làm gì có chuyện ma quái ở đây.

Nhưng rồi khi chứng kiến tận mắt ông cũng rụng rời tay chân. Ông bảo:

- Thôi, đem đốt cái bóp đi. Nó là ma quỷ chứ không phải người. Ta đã bị bà bán hàng lừa rồi.

Vợ ông căn nhắc:

- Mua thì phải lựa chọn, ai lại mua cái bóp cũ bao giờ? Biết đâu người ta lấy cái bóp này từ nghĩa địa thì sao?

Ông Nhuận buồn buồn:

- Hay hôm nào anh đem trả lại cho bà ấy, rồi lấy lại tiền.

Bà vợ trở mắt:

- Anh điên à? Cái bóp chỉ có trăm ngàn bạc, mà từ đây lên miền núi cả mấy trăm cây số... Thôi, tốt nhất là đem đốt nó đi!

Nói rồi, bà định bật nắp bếp ga, quẳng cái bóp lên đó. Bất chợt bàn tay trong bóp thò ra nắm chặt tay bà, rồi có tiếng người rên rĩ:

- Bà chủ, bà đừng sợ. Tôi vì chết thảm nên hiện ra nhờ bà giúp đỡ. Tôi là Thùy Lâm, nhà ở đường Hoa Hạ phố núi. Ông bà chủ hãy tìm đến địa chỉ đó, mọi việc sẽ rõ, cha mẹ tôi sẽ biết ơn ông bà chủ.

Bà Nhuận bủn rủn tay chân, lắp bắp:

- Thế ra cô là hồn ma à? Tại sao cô không hiện ra với bà chủ của hàng đã bán hàng cho tôi? Cô mau buông ra, tôi sẽ làm theo ý cô.

Hồn ma nức nở:

- Bà ta là đầu mối của tội ác. Tôi đã định bóp cổ bà ta để trả thù.

Ông Nhuận tò mò:

- Như thế bà ta là thủ phạm gây nên cái chết cho cô à? Nào có nói cô tên gì?

Hồn ma nức nở:

- Tôi đã nói rồi. Tôi là Thùy Lâm, hai mươi tuổi. Tôi đi dự đám cưới, lúc đi ngang qua khu rừng vắng thì bị hai tên cướp bịt mắt thay nhau hãm hiếp và giết chết tôi, rồi chôn xác tôi ở gốc cây sao trong rừng. Vì tôi chống cự quyết liệt, lật được chiếc mặt nạ của một tên, nó là thằng Trọng con bà chủ cửa hàng bán bóp da. Thằng Trọng tức giận, chặt bàn tay tôi rồi bỏ trong chiếc bóp đó. Còn thằng kia đâm tôi chết.

Ông Nhuận tức giận:

- Bọn chúng thật khốn nạn. Nhưng sao cái bóp lại ở chỗ bà chủ cửa hàng được?

Thùy Lâm kể:

- Cái bóp da này là báu vật của bà ngoại tôi truyền lại cho mẹ tôi và mẹ tôi cho tôi. Nó càng dùng lâu càng bóng như mới. Nó làm bằng loại da kỳ đà. Bọn chúng sau khi chôn tôi xong, tiếc cái bóp nên đem rửa sạch máu, bán lại cho bà chủ. Bà chủ tiệm cũng không hỏi han gì, đem trưng bày như đồ cổ. Được hai hôm thì ông đây mua nó, ba mẹ tôi hoàn toàn không biết gì về cái chết của tôi. Họ đi tìm tôi khắp nơi. Tôi đã báo mộng cho ông bà, nhưng ông bà không thấy. Vì không phải ai cũng thấy ma cả.

Ông Nhuận sùng sốt:

- Và vì vậy cô mới hiện ra ở nhà tôi?

Thùy Lâm đau đớn:

- Đúng vậy nhờ có ông bà mà tôi mới có cơ may trả thù. Tôi hận hai kẻ sát nhân đến tận xương tủy. Ông bà mau giúp tôi với. Sau này, tôi sẽ có dịp trả ơn ông bà.

Ông Nhuận gật đầu:

- Được rồi! Rồi sẽ làm theo ý cô.

Vợ ông Nhuận cũng rối rít:

- Ông mau đi ngay. Tôi sợ lắm rồi... Mà cô Thùy Lâm ơi, cô đừng có xuất hiện nữa, chúng tôi sẽ làm theo lời cô đó.

Thùy Lâm biến vào trong cái bóp da. Ông Nhuận vội vã lên đường... Suốt một ngày vất vả, ông có mặt tại phố núi vào lúc trời chạng vạng tối. Ông hỏi địa chỉ ông bà Liêu và có mặt tại đó. Ông bà Liêu tò mò:

- Ông cần gặp chúng tôi à? Có việc gì thế? Tôi chưa hề quen ông....

Ông Nhuận giới thiệu:

- Tôi là Nhuận, một lữ khách tình cờ qua phố núi và được gặp cô Thùy Lâm. Cô ấy nhờ tôi nhắn lại với ông bà một chuyện...

Ông bà Liêu rú lên:

- Thùy Lâm! Đó là con gái chúng tôi. Nó mất tích cả tuần nay, chúng tôi đang rất lo sợ. Thế con gái chúng tôi nó đang ở chỗ ông à? Ông mau cho chúng tôi gặp.

Ông Nhuận bần thần:

- Cô ấy chết rồi! Hồn cô ấy báo mộng như vậy.

Mẹ Thùy Lâm cơ hồ như muốn ngất xỉu, bà ôm ngực run lấy lấy:

- Chết rồi à? Làm sao mà chết? Trời ơi. con tôi. Mà tại sao nó lại báo mộng cho ông. Ông quen nó à?

Ông Nhuận nói:

- Không! Tôi không hề quen cô ấy. Thậm chí còn khiếp sợ khi thấy cô ấy nữa.

Cha Thùy Lâm thất thần:

- Ông ơi ông làm ơn nói rõ đi. Số phận con gái tôi ra sao mà nó lại báo cho ông như vậy?

Ông Nhuận đưa cái bóp da ra. Vừa nhìn thấy cái bóp da, mẹ Thùy Lâm ngất luôn. Cha Thùy Lâm vội đưa bà lên giường nằm rồi lạnh lùng nhìn ông.

- Đây là cái bóp da lâu đời của nhà vợ tôi. Làm sao ông lại có nó? Phải chăng ông là thủ phạm giết chết con Thùy Lâm nhà tôi? Rồi hồn nó bắt ông phải đem trả và tự thú...

Ông Nhuận xua tay:

- Trời ơi! Chưa gì ông đã gán cho tôi cái tội khủng khiếp quá vậy. Tôi sẽ kể cho ông bà nghe tường tận.

Và ông thuật lại lời của Thùy Lâm... Kể xong, ông chép miệng:

- Tội nghiệp cô gái! Cô ấy chết trẻ quá.

Cha Thùy Lâm nghẹn ngào:

- Cảm ơn ông đã cho tôi biết sự thật, tôi sẽ bắt hai đứa sát nhân sát hại con tôi đền tội ác....

Mẹ Thùy Lâm đã tỉnh lại thều thào:

- Cho tôi xin lại cái bóp. Tôi muốn nhìn mặt con tôi.

Ông chồng đưa cho bà cái bóp và một bàn tay từ trong cái bóp hiện ra nắm chặt tay bà. Bà vuốt ve bàn tay con nước mắt giàn rụa.

- Đây đúng là cái bóp của tôi, và bàn tay là của con gái tôi. Con ơi, sao con chết thảm như vậy?

Ông chồng ứa lệ:

- Tôi phải đến nhà mẹ thằng Trọng, hỏi cho ra nhẽ!

Vừa lúc đó có tiếng ồn ào, một thanh niên mặt mũi bặm trợn xuất hiện. Miệng anh ta đầy máu. Anh ta đấm ngực thùm thụp kêu gào trước cổng nhà cha mẹ Thùy Lâm:

- Thùy Lâm, hãy tha cho tôi. Tôi xin khai tất cả. Tôi và thằng Cú có tội. Thằng Cú nó đâm đầu vào cây sao chết rồi. Nó đã thoát, còn tôi, tôi cũng sẽ theo nó để đền tội cho cô.

Cha Thùy Lâm kêu rú lên:

- Thằng Trọng, thì ra là mày. Tại sao mày lại giết con gái tao. Tao sẽ giết chết mày.

Ông nắm cổ gã, hấn kêu lên sằng sặc:

- Giết đi. Tôi đang muốn chết đây. Tôi bị ma ám cả tuần nay rồi. Cô ấy luôn hiện về báo thù.

Ông Nhuận ngăn cha Thùy Lâm:

- Nó đã bị ma ám, cứ để nó tự khắc khai báo. Nó là thằng Trọng à?

Cha Thùy Lâm gật đầu rồi quay sang Trọng:

- Mày phải khai rõ ra, tại sao mày lại giết con gái tao?

Thằng Trọng kể, giọng đứt quãng:

- Tôi gặp Thùy Lâm trong tiệc cưới. Nàng đẹp lộng lẫy khiến tôi và thằng Cư mất cả hồn vía. Tôi bàn với thằng Cư đến làm quen. Thùy Lâm rất vui vẻ đồng ý nói chuyện. Rồi phần vì men rượu, dục tình nổi lên nên tôi và Cư phục kích con đường mà Thùy Lâm sẽ về. Cả hai dùng khăn bịt mắt, quả nhiên Thùy Lâm xuất hiện và chúng tôi đã thực hiện được ý đồ. Thùy Lâm chống cự quyết liệt nhưng cuối cùng đành khuất phục, nàng để mặc chúng tôi muốn làm gì thì làm. Mục đích của chúng tôi là chỉ có thế. Nào ngờ, lợi dụng lúc tôi sơ hở, nàng quăng chiếc bóp da trúng mặt tôi, làm cái khăn rơi xuống. Nàng rú lên:

- Thằng Trọng! Tao không ngờ mày lại đòi bại đến thế? Tao cầm thù mày.

Tôi biết mình đã bị lộ nên liều mạng bàn với thằng Cư thủ tiêu Thùy Lâm.

Tôi bước tới chỗ nàng ngồi giả bộ đổ dành, nếu Thùy Lâm nghe lời thì thôi còn không thì ra tay ngay... Thùy Lâm không nghe tôi giải thích mà ra sức mạt sát, chửi rủa, còn dùng tay cào cấu vào mặt tôi. Tôi điên tiết, lấy con dao chặt ngay bàn tay đó. Thùy Lâm gục xuống rồi Cư đâm vào bụng cô ta. Thùy Lâm chết ngay tức khắc.

Xong việc cả hai như sức tỉnh, thấy mình đã phạm tội ác khủng khiếp.

Chúng tôi vội chôn Thùy Lâm dưới gốc cây sao. Nhưng sau đó nhớ ra còn bàn tay của nàng. Tôi vội bỏ vào cái bóp định chôn tiếp. Nào ngờ. Cư cứ xăm xoi cái bóp nói:

- Đây là cái bóp rất đẹp, giá trị lắm, ta mang về chỗ mẹ cậu, nhờ bán lấy tiền xài!

Tôi gạt đi:

- Cậu điên à? Làm thế thì khác gì “Lạy ông tôi ở bụi này”.

Cư cười:

- Chỗ mẹ cậu bán hàng lưu niệm, khách thập phương đến chỉ một ngày là cái bóp lên đường. Ta có bạc triệu để xài....

Tôi ngẫm nghĩ rồi đồng ý. Mẹ tôi cũng không hỏi gì về cái bóp. Vài hôm sau, bà đưa cho tôi mấy trăm ngàn gọi là tiền bán bóp da. Tôi và Cư rủ nhau đi uống rượu.... và cố quên chuyện cũ đi.

Nhưng đêm nào tôi cũng thấy bàn tay Thùy Lâm bóp cổ mình, cái bàn tay đầy máu. Tôi sợ hãi gào thét. Giọng Thùy Lâm rõ mồn một:

- Mày đã hại cả cuộc đời con gái của tao, lại giết chết tao, tao sẽ báo thù...

Tôi sợ quá, năn nỉ rằng tôi chỉ lỡ tay không cố ý. Nhưng Thùy Lâm cứ lớn vồn bên cạnh. Tôi bị suy nhược trầm trọng. Nhất là khi được tin thằng Cừ lao đầu vào gốc cây sao tự tử... Và hôm sau. Thùy Lâm ra lệnh cho tôi đến đây tự thú....

Trọng kể xong lăn ra ngất xỉu, máu mồm học ra.... Ông Nhuận nói:

- Ghê thật! Hồn ma báo oán, thằng Trọng này thế nào rồi cũng chết.

Mẹ Thùy Lâm nào ruột:

- Nhưng còn con gái tôi, nó làm sao sống lại được? Ông Nhuận, cảm ơn ông. nhờ ông mà sự thật mới được lộ rõ, tội ác phải trả giá... Đêm nay, ông ở lại với chúng tôi, chúng tôi sẽ làm mâm cơm cúng cho linh hồn cháu được siêu thoát.

Ông Nhuận gật đầu:

- Lúc khiêng Trọng lên giường thì hấn đã tắt thở. Họ khiêng xác Trọng về nhà mẹ hấn. Mẹ hấn ban đầu hết hoảng đờ người, nhưng khi rõ chuyện, nước mắt ngấn dài, giọng thê thảm:

- Tôi không ngờ con tôi lại làm điều ác như vậy?

- Nó “ác giả ác báo” thôi. Đó là luật nhân quả.

Đêm đó, ông Nhuận thấy Thùy Lâm hiện về, nét mặt tươi tắn. Thùy Lâm nói:

- Cảm ơn ông đã giúp con. Con xin đền ơn ông.

Ông Nhuận hỏi:

- Thế còn thằng Cừ chết ra sao? Cháu kể lại cho bác nghe đi!

Thùy Lâm rồn rảng:

- Con làm hồn ma xuất hiện, dụ dỗ nó. Nó say rượu nên đâu biết con đã chết. Thế là nó lao đầu vào gốc cây, vỡ nát cả sọ.

Ông Nhuận thở dài:

- Thế là chỉ vì sự độc ác của con người mà đã tước đi ba mạng sống con người. Bây giờ ân oán đã trả xong con tính sao?

Thùy lâm triu mến:

- Con xin làm con của cha mẹ. Vì đó là duyên số. Nhờ có cha mẹ, mới làm sáng tỏ được nỗi đau khôn cùng của con. Nhờ có cha mẹ,

nên con mới rửa được mỗi thù....

Ông Nhuận bà Nhuận lấy nhau đã gần chục năm nhưng chưa có con. Vì thế khi nghe Thùy Lâm nói, ông rất vui mừng. Sáng hôm sau, ông từ biệt cha mẹ Thùy Lâm về xuôi, sau khi đã gửi trả lại cái bóp da. Cái bóp da được chôn chỗ Thùy Lâm chết.

Cha mẹ Thùy Lâm cảm động:

- Ông không quản ngại đường xa, đem tin tức con gái tôi cho gia đình, thật rất biết ơn ông. Cầu mong mọi điều tốt lành cho ông và gia đình...

Ông Nhuận thân tình:

- Nay mai mình sẽ là người một nhà? Tôi sẽ coi Thùy Lâm bây giờ như con gái tôi.

Cha mẹ Thùy Lâm ngạc nhiên:

- Ông nói vậy là sao? Chúng tôi thực sự không hiểu...

Ông Nhuận cười:

- Thùy Lâm đã đầu thai làm con gái vợ chồng tôi. Vợ chồng lấy nhau đã lâu mà chưa có con....

Cha mẹ Thùy Lâm mừng rỡ:

- Thế thì hay quá, khi có tin mừng ông bà nhớ báo cho chúng tôi biết với. Để chúng tôi xuống thăm cháu.

Ông Nhuận gật đầu.

Ngày hôm đó ông về đến phố, ông kể cho bà vợ nghe tất cả sự việc, bà vợ hoan hỉ:

- Tôi cũng có niềm vui nói với ông đây, một cô gái xinh đẹp hiện ra nói với tôi: Con xin được làm con của mẹ để đền ơn sâu..... Nói xong, cô ta chui luôn vào miệng của tôi.

Ông Nhuận phấn khởi:

- Đó là linh hồn của Thùy Lâm đó. Chúng ta sắp có tin mừng rồi.

Bà vợ tò mò:

- Thùy Lâm à?

Ông Nhuận gật đầu.

Quả nhiên một năm sau, bà Nhuận sanh một đứa bé gái rất xinh đẹp. Đặt tên gì nó cũng khóc. Chỉ khi đặt tên Thùy Lâm thì nó mới nhoén miệng cười, ông báo tin cho cha mẹ Thùy Lâm biết. Hai ông bà vội xuống phố, khi thấy đứa con gái, ông bà nức nở:

- Đúng là Thùy Lâm đây rồi. Con gái tôi đã tái sinh ở nhà ông bà. Cho phép chúng tôi là cha mẹ đỡ đầu của Thùy Lâm....

Hôm đó quả là ngày vui của hai gia đình.... Thùy Lâm lên ba tuổi, kể lại vanh vách chuyện ngày trước và bảo:

- Hai tên Trọng và Cư sẽ là trâu ngựa cho nhà cha mẹ con kiếp trước để trả nợ cho tội ác của chúng....

Ai nghe cũng kinh hãi.

ĐÁM MA THÀNH ĐÁM CƯỚI

Nhà ông Lục có đám ma. Con gái ông là Hoa Lê vừa chết. Nàng chết khi vừa tròn mười tám tuổi, cái chết rất thương tâm. Nàng ra tuổi tám và bất ngờ bị sóng cuốn trôi đi, ba ngày sau mới tìm thấy xác. Cái xác thật kỳ lạ vẫn còn tươi rói. Hoa Lê như đang ngủ chứ không phải chết. Ai cũng ngậm ngùi thương tiếc cho cô gái tài sắc.... Ông bà Lục đau đớn đến lặng người, không nói nên lời vì Hoa Lê là con gái độc nhất của họ. Cô làm lụng giỏi lại rất có hiếu với cha mẹ.

Mọi người đến chia buồn với ông bà Lục. Bà Hoài chép miệng:

- Tội nghiệp, con bé hiền lành hiếu thảo thế mà trời không thương nó. Nếu mà còn sống có lẽ cũng chuẩn bị đám cưới rồi chứ?

Bà Lục ứa lệ:

- Vâng, nó đã có người dạm hỏi trầu cau rồi. Gia đình nhà trai cũng đã chuẩn bị chu đáo, hôm nay đáng lẽ là người cưới của nó đấy....

Nói rồi, bà khóc nức lên.... ai cũng ngậm ngùi.... Đêm hôm đó, phần vì mệt lả, lo lắng nên nhiều người quên mất, sáng ra xác của Hoa Lê đã biến mất... Ai cũng khinh hoàng không hiểu ra sao cả?

- Trời ơi! Sao tai họa lại cứ dồn dập xuống đầu con nhỏ thế này? Hay là nó bị linh cầu ăn thịt rồi? Linh cầu là loại chúa chuyên ăn thịt người chết...

Thế là đám ma đành phải chôn cái quan tài không, vì tìm cả buổi mà không thấy xác Hoa Lê đâu cả.... Vụ mất tích xác của Hoa Lê càng trở nên huyền bí, ghê rợn khi có người thấy Hoa Lê giờ đang ở trên phố. Chồng của Hoa Lê chính là Quang Đại.... Chuyện đến tai ông bà Lục, ông bà Lục tìm đến nhà Quang Đại.

Quang Đại ra mở cửa, thấy ông bà Lục mừng rỡ:

- Kì, nhạc phụ, nhạc mẫu, sao đến không báo cho con biết trước, có gì mà cha mẹ hốt hoảng quá?

Bà Lục thắc mắc:

- Tôi nghe nói con Hoa Lê nhà tôi đang ở đây đúng không?

Quang Đại gật đầu:

- Dạ đúng, cô ấy là vợ của con mà? Chính cha mẹ đã gả cô ấy cho con mà...

Ông Lục sừng sốt:

- Cậu nói cái gì tôi thật không hiểu nổi?

Quang Đại sôi nổi:

- Thì cái đêm cách đây ba tuần, cha mẹ chả đem Hoa Lê đến và nói: Từ nay, ta gả Hoa Lê cho con... con hãy chăm sóc nó cho chu đáo.

Hai ông bà Lục nhìn nhau tò mò rồi hỏi lại nhau:

- Cả mấy tuần nay, mình có đi đâu nhỉ? Sao lại có chuyện bí ẩn vậy? Hay là ma đưa lối quỷ dẫn đường mà mình không biết. Thế Hoa Lê đâu?

Quang Đại vội vã:

- Em ơi, có cha mẹ đến chơi này, em mau ra tiếp cha mẹ đi.

Hoa Lê bước ra, ông bà Lục nhìn con sững người, cả hai lắp bắp:

- Hoa Lê! Con còn sống? Có phải con đấy không? Ông trời ơi? Sao lại kỳ diệu thế này?

Ông bà Lục ông chăm lấy Hoa Lê. Hoa Lê ngạc nhiên:

- Ông bà là ai? Sao lại gọi tôi là con nhỉ? Tôi đâu có quen ông bà...?

Ông bà Lục sững người:

- Cha là cha đẻ của con mà. Mẹ con đây này. Con quên rồi sao?

Hoa Lê lắc đầu:

- Không! Tôi không quen ông bà. Tôi là Hà Nguyên, tôi cũng không biết sao tôi lại ở đây nữa. Chỉ biết có người đưa tôi đến đây và bảo: Cô là vợ ông Quang Đại. Anh ấy hỏi han đủ điều, tôi chỉ âm ừ vì tôi có biết gì đâu mà nói.

Quang Đại rú lên:

- Em nói vậy là sao? Thế em không phải là Hoa Lê à? Hà Nguyên, cái tên lạ quá. Anh chưa nghe bao giờ?

Ông bà Lục nhìn con gái đăm đăm, rồi nhìn bộ quần áo Hoa Lê mặc. Bộ quần áo cưới màu trắng, trên đó có thêu bông hoa hồng và hai chữ Hà Nguyên...

Ông tò mò:

- Áo cưới này con lấy ở đâu?

Hà Nguyên kể:

- Có người con gái cho tôi và bảo tôi đến nhà Quang Đại. Tôi lúc đó như người mất hồn, chỉ biết làm theo... Nào ngờ, anh Quang Đại đối xử với tôi rất tốt.

Quang Đại nhớ ra điều gì, lắp bắp:

- Con nhớ ra rồi. Cách đây ba tuần, con đang ngủ, thấy Hoa Lê xuất hiện nét mặt sầu thảm, con hỏi, cô ấy chỉ khóc, lát sau mới nói: Sau này xác là của em, hồn là bạn em, anh hãy coi như em còn sống. Thế thôi... Con tỉnh dậy, không hiểu ra sao cả, thế có chuyện gì với Hoa Lê à?

Ông Lục càu nhàu:

- Cậu vậy mà cũng đòi làm rể nhà tôi? Nhà vợ có chuyện mà cũng không biết!

Quang Đại gãi đầu:

- Dạ! Con đi công chuyện cả mấy tuần liền, nên có biết gì đâu? Công việc con lu bu quá.... thế có chuyện gì vậy, cha mẹ?

Ông Lục buồn thảm:

- Con Hoa Lê nó chết đuối, xác nó mất tích, ta đi tìm để chôn.

Quang Đại rú lên:

- Cha nói cái gì mà kỳ quái vậy? Rõ ràng là Hoa Lê đang ở trước mặt con, cùng cha mẹ.... sao lại có chuyện kinh hãi thế?

Bà Lục nhìn cô gái, gật đầu:

- Ờ đúng là con gái ta thật. Sao nó lại không nhận ra chúng ta nhỉ. Thế con không phải là Hoa Lê thật à?

Cô gái lắc đầu:

- Con đã nói con là Hà Nguyên. Sao ông bà hỏi gì nhiều thế? Con mệt, xin phép vào nhà nghỉ.

Nói rồi cô bước vào trong, ông bà Lục tần ngần một lát rồi chào Quang Đại ra về. Dọc đường, hai vợ chồng cứ buồn thảm mãi, họ vẫn ngạc nhiên, không hiểu sao lại có chuyện thần bí như vậy.

Đêm đó, bà Lục đang ngủ, thấy có người con gái ngồi cạnh, bà mở mắt thẫn thức:

- Hoa Lê, con đây ư? Tại sao con lại từ chối cha mẹ?

Hoa Lê nức nở:

- Con đã chết rồi, làm ma rồi. Vì nhớ cha mẹ quá nên con về thăm.

Bà Lục tần ngần:

- Thế xác của con đâu? Tại sao con lại mất xác như vậy?

Hoa Lê bùi ngùi:

- Xác con hiện đang ở nhà Quang Đại, anh ấy là chồng của con về mặt thể xác, còn tâm hồn là Hà Nguyên.

Bà Lục tò mò:

- Hà Nguyên là ai nhỉ? Mẹ chưa nghe cái tên đó bao giờ?

Hoa Lê nói:

- Hà Nguyên là một hồn ma lang thang, cô ấy cũng chuẩn bị cưới chồng. Nào ngờ bị tai nạn giao thông. Con gặp cô ấy, cô ấy cùng cảnh ngộ với con, cô ấy đang chuẩn bị đầu thai. Con van nài cô ấy, hãy nhập vào xác con rồi về làm vợ anh Quang Đại vì anh Quang Đại đã hứa hôn với con. Con không muốn thấy anh đau khổ... Cô ấy bằng lòng. Cô ấy nhà ở Nguyên Thái, cách đây khoảng ba trăm cây số.

Bà Lục hỏi:

- Nhưng cha mẹ rất ngạc nhiên, vì sao cha mẹ lại có mặt trong đám cưới của con nhỉ?

Hoa Lê cười:

- Con đã mượn giấc mộng để đưa cha mẹ đi. Từ nay, tuy con không còn sống, nhưng xác thịt vẫn còn, cha mẹ nên đến thăm anh Quang Đại và gặp mặt Hà Nguyên. Rồi đưa cô ấy về cho cha mẹ cô ấy gặp. Nhà cô ấy giàu có, cô ấy cũng rất nét na, cha mẹ cô ấy cưng chiều cô ấy, giống như cha mẹ cưng chiều con vậy... Địa chỉ nhà cô ấy rất dễ tìm cứ đến Nguyên Thái, hỏi ông bà Luật là ai cũng biết.

Bà Lục gật đầu:

- Được rồi, cha mẹ sẽ làm theo ý con. Con nhớ động viên Hà Nguyên, để cha mẹ dù sao cũng an ủi khi gặp con...

Hoa Lê vui vẻ:

- Con sẽ làm vui lòng cha mẹ. Con đi đây.

Nói rồi, Hoa Lê biến mất, bà Lục bàng hoàng tỉnh dậy, thì ra là một giấc mơ... nhưng hình bóng của Hoa Lê vẫn rõ mồn một. Bà gọi ông Lục dậy kể lại tường tận về giấc mơ của bà. Ông Lục chép miệng:

- Có ai ngờ đâu sự thể lại ly kỳ như vậy? Dù sao cũng mừng vì xác con gái chúng ta vẫn còn. Ta sẽ nhận Hà Nguyên làm con.

Hà Nguyên đang ngủ. Hoa Lê xuất hiện. Hà Nguyên tươi cười:

- Hoa Lê, mình đang rất hạnh phúc. Nhưng vẫn chưa quen được là Hoa Lê, nên luôn miệng nói là Hà Nguyên. Mình nhớ cha mẹ quá...

Hoa Lê vui vẻ:

- Mình đã báo cho cha mẹ mình, ông bà ấy sẽ đưa Hà Nguyên về thăm cha mẹ.

Hà Nguyên cảm động:

- Linh hồn là của mình, còn thể xác vẫn là của cậu. Cậu quá chu toàn với mình. Mình cảm động quá!

Hoa Lê bùi ngùi:

- Hai chúng mình đều cùng hoàn cảnh nghiệt ngã. Người có thể xác, kẻ có linh hồn. Hà Nguyên hãy coi cha mẹ mình như cha mẹ Hà Nguyên nhé. Đó là tâm nguyện của hai cụ, mong Hà Nguyên hiểu cho mình.

Hà Nguyên gật đầu:

- Được rồi, mình hứa mình sẽ làm hai cụ vui lòng. Anh Quang Đại rất tốt. Anh ấy rất yêu Hoa Lê mình thật may mắn được làm vợ anh ấy.

Hoa Lê ứa lệ:

- Số phận mình đã vậy, mình phải cam chịu. Đó là nghiệp chướng. Chúc cậu và anh ấy hạnh phúc... mình đi đây.

Hà Nguyên ôm chặt bạn ứa lệ:

- Đừng. Hoa Lê đừng đi, mình nhớ cậu quá. Hãy ở lại chút nữa.

Chồng Hà Nguyên lay nàng dậy, lo lắng:

- Em có gì mà la dữ vậy, gặp ác mộng à?

Hà Nguyên mở mắt, ngượng ngịu:

- Ô không em thấy em đang gặp cha mẹ, nên nói chuyện vậy mà, ngủ đi anh...

Quang Đại tò mò:

- Cho đến bây giờ anh vẫn không hiểu em là Hà Nguyên hay Hoa Lê nữa...

Hà Nguyên ôm chồng nũng nịu:

- Là cả hai, hai trong một! Anh có thích vậy không?

Quang Đại hôn vợ nồng ấm:

- Thế thì tuyệt quá. Mình sẽ về thăm ông bà ngoại nghe. Hôm trước, em làm ông bà buồn đó.

Hà Nguyên ngoan ngoãn:

- Vâng anh bảo gì em cũng nghe theo, vì anh là chồng của em mà...

Sáng hôm sau, hai vợ chồng đến nhà ông bà Lục, đường rừng núi đi cả buổi mới tới. Ông bà Lục chạy ra. Hà Nguyên ôm chầm lấy ông bà Lục, nước mắt giàn dụa:

- Cha... mẹ... con yêu cha mẹ... Con xin lỗi hôm trước vì đã làm cha mẹ buồn. Hôm ấy tại con chưa nghĩ ra...

Bà Lục cảm động:

- Hà Nguyên, cha mẹ đã nghe Hoa Lê kể lại hết rồi. Từ nay con mãi mãi là con của cha mẹ. Vài bữa nữa, cha mẹ cùng chồng con sẽ đưa con về Nguyên Thái để thăm cha mẹ đẻ của con... Lúc đó hạnh phúc sẽ nhân đôi.

Hà Nguyên cảm động, cứ rúc mãi vào cánh tay bà Lục, bà Lục cảm giác da thịt con gái mình thấm vào tâm hồn bà. Rõ là Hoa Lê tuy mất nhưng thể xác nó vẫn còn đây, và Hà Nguyên nhận ông bà Lục là cha mẹ.

Ít hôm sau, cả nhà ông Lục, Hà Nguyên. Quang Đại cùng lên xe đò về Nguyên Thái.... vừa đến đầu cổng. Hà Nguyên đã reo to:

- Cha mẹ. Thanh ơi... con đã về đây, chị đã về đây... ông bà Luật từ trong nhà chạy ra, tò mò nhìn mấy người. Hà Nguyên ôm chầm lấy ông bà nói vội. Cha mẹ không nhận ra con sao? Con là Hà Nguyên đây mà? Còn đây là cha mẹ nuôi và anh Quang Đại chồng con....

Ông Luật tò mò:

- Cô nói cái gì tôi không hiểu? Con Hà Nguyên nhà tôi nó chết đã lâu rồi. Hôm nay là ngày giỗ đầu của nó.

Hà Nguyên giàn dụa nước mắt:

- Ủ cũng phải thôi, con quả là bây giờ tuy thân xác người khác...

Bà Luật khi nghe cô gái nói, giọng thì y chang giọng của Hà Nguyên, mọi động tác cũng vậy, nhưng thân xác thì lại khác. Bà nước nỏ:

- Thì con nhớ thử xem, nhà mình có ai nào? Con nói xem nào?

Hà Nguyên riu rít:

- Em Thanh con đâu? Con chó Lu Lu đâu? Mấy đứa bạn Thuyên. Thịnh..... Con nhớ ông bà nội lắm.

Bà Luật rú lên:

- Trời ơi! Đúng là con Hà Nguyên của má đây rồi!

- Con ơi, con kể lại cho cha mẹ xem nào....

Hà Nguyên kể lại tất cả... ông bà Luật quay sang ông bà Lục cảm động:

- Thật là cuộc trùng phùng kỳ lạ, chúng ta mất con, bây giờ thì hai con lại là một. Nó vừa là con của ông bà vừa là con của chúng tôi...

Quang Đại đứng như trời trồng Hà Nguyên tíu tít:

- Anh Đại, ra mắt cha mẹ vợ đi chứ, sao anh cứ ngẩn người ra như thế kia?

Quang Đại sực tỉnh, cúi đầu lễ phép:

- Con chào hai bác ạ. Hôm nay con rất vui được gặp hai bác, con có nghe Hà Nguyên kể nhiều về hai bác, nay mới được gặp mặt...

Hà Nguyên trách yêu:

- Coi anh kìa! Sao lại gọi cha mẹ vợ là hai bác? Bắt đền anh đó.

Quang Đại đỏ mặt. Ông bà Luật vui vẻ:

- Chàng rể chưa quen đó thôi, sau này đều là con cái trong nhà cả. À, mà hôm nay là giỗ đầu của Hà Nguyên, hay ta thay đám giỗ thành đám cưới nhé!

Mọi người vỗ tay tán thành. Dân làng đến chơi nghe chuyện Hà Nguyên tái sinh ai cũng mừng rỡ và ngạc nhiên. Đám giỗ đầu trở thành đám cưới rất vui vẻ.

Bạn bè Hà Nguyên đến rất đông, ai cũng tíu tít trò chuyện. Hà Nguyên kể vanh vách từng kỷ niệm một, ai cũng cảm động...

Ở chơi ít hôm, Hà Nguyên cùng ông bà Lục, Quang Đại ra về. Từ đó, họ trở thành thông gia của nhau. Quang Đại nhưng lúc âu yếm với vợ thường nói:

- Có ai ngờ, lấy một vợ mà được cả hai nhạc gia...

Hà Nguyên nũng nịu:

- Thì em là người vợ hai trong một mà. Anh có thích không?

Quang Đại sáng khoái:

- Thích chứ, thích nhất là em sẽ đẻ cho anh một đàn con để cho hai ông bà ngoại, à quên, bốn ông bà ngoại có cháu bế chứ.

Hà Nguyên dí tay vào trán chồng, trù mếu:

- Anh tham quá hà!

Rồi cả hai cùng cười vang... Họ thấy Hoa Lê hiện về, Hoa Lê nói:

- Thế các người có bao giờ nhớ bà mối không nhỉ?

Hà Nguyên cười:

- Thì chị định làm mối với cả em sao? Em là chị mà chị cũng là em mà.

Hoa Lê vui vẻ:

- Thế các người không cho tôi đùa một tí được sao? Tôi chỉ muốn cho các người vui thôi mà... Thôi các người vui vẻ nhé. Hẹn gặp lại kiếp sau.

HÓA THÂN HIỆN HỒN

Vợ chồng anh chị Khảm là người hiền lành hiếu theo ý nghĩa bình thường.

Họ làm ăn chăm chỉ chí cốt. Đạo còn ở trong nước, cả hai anh chị đã quyết chí tìm đủ mọi cách để mong sao thoát ly đời nhọc nhằn gian lao nghèo khó. Vợ chồng anh chị xuất thân từ hai gia đình vừa đủ ăn đủ mặc. Tuy không đến nỗi nghèo khó lắm nhưng so với những hàng phú gia địch quốc mà anh chị có khi chỉ được nghe đồn mà chưa bao giờ được chính mắt trông thấy. Xem ra anh chị rất nôn nao với giấc mộng giàu sang và chưa bao giờ có được một ngày sống trong cảnh phú quý, rạng rỡ vinh hiển như những kẻ lắm bạc nhiều tiền cho nên niềm mơ ước làm cho anh chị luôn luôn nuôi nấng ấp ủ trong tâm tư, bảo nhau quyết thực hiện cho bằng được, bất chấp định luật “Đại phú do thiên, tiểu phú do cần”.

Họ lấy nhau vào đúng thời kỳ cả nước đang chìm ngập trong tình trạng kinh tế kiệt ước, việc làm ăn khó khăn, người khôn của khó, không dễ gì kiếm ra được nhiều tiền để cho đời sống anh chị với hai đứa con có được những ngày tháng mát mẻ nở mặt khỏi phải thiếu trước hụt sau, làm việc gì cũng không thoát được cảnh giật gấu vá vai, đắp đổi qua ngày đoạn tháng, chật vật quá sức.

Anh Khảm lại kẹt cứng với đời sống của một quân nhân sĩ quan cấp nhỏ, rày đây mai đó, trên búa dưới đe. Lúc nào cũng phải lo thủ phận và chu toàn những nghĩa vụ của một thuộc cấp khôn khéo biết an phận thủ thường để khỏi phải ra chiến trường có thể mất chỗ đội nón như chơi, tuy rằng anh không phải ngày đêm tham dự những cuộc hành quân gian khổ chết chóc, nhưng anh vẫn phải chu toàn một lúc hai nhiệm vụ bắt buộc của người quân nhân. Một là tiếp tế quân trang quân dụng cho các đơn vị hành quân trực thuộc, hai là phải tự biết cách để thù tạc đãi đằng những cấp chỉ huy quyền thế không chỉ bằng tiền bạc quà cáp hậu hĩnh, có khi còn đi lòng sục tìm nhưng cô gái non dại, con cái của những người nghèo, anh tung tiền ra khuyến dụ mua chuộc để lén lút hưởng thụ hoặc đem dâng hiến cho thượng cấp, hòng giữ cho được vị trí yên ổn, ngồi mát ăn bát

vàng ở hậu cứ và điều này thì chị Khảm là người biết rõ ràng hơn ai hết.

Nhưng chị vẫn làm ngơ, để mặc cho chồng tung hoành, tự tung tự tác và tiếp tục ra tay làm hại các cô gái son trẻ con cái nhà nghèo. Chị có những ý nghĩa riêng của chị mà mãi đến sau này, ý đồ riêng tư đó của chị mới bị vỡ lở sau khi chị bị ám sát chết một cách oan trái.

Vì sống buông thả là lướt ngam ngám như vậy, sau này anh Khảm có nhiều con rơi con rớt bởi kết quả của những cuộc đàn đúm ăn chơi với quan niệm hưởng thụ chẳng bao giờ anh cần lưu ý tới. Đàng khác, để thực hiện được như vậy, anh Khảm chỉ còn cách cắt xén gian lận, hoặc ăn cắp bớt số lượng quân trang quân dụng, những nguồn tiếp liệu then chốt dành cho những đơn vị tác chiến ở trong kho để đem về nhà giao cho chị Khảm tìm manh mối bán tháo ra ngoài, chị mới mong nở mày nở mặt với những người đồng trang lứa và có được một đời sống tạm tạm xa hoa tươm tất và anh cũng được yên ổn vui sống bên vợ con với các cô đào non lúc nào cũng hăm hở sẵn sàng, nhòm ngó túi tiền chi xộp của anh mà tìm đến bán thân, trao đổi.

Anh Khảm vẫn biết làm như vậy là không đúng, là những nguyên nhân gián tiếp đem đến những thất bại ê chề cho những người bạn đồng ngũ ở ngoài tiền tuyến với những cái chết oan khiên tức tưởi của bao nhiêu người ngày đêm phải trực diện trước quân thù vì những nguồn tiếp liệu từ hậu cứ do anh nắm quyền cung ứng đã không được cung ứng đầy đủ. Nhưng anh Khảm không biết và càng cố tình không cần biết đến điều này. Anh thường nhủ để tự trấn an:

- Việc thắng bại chết chóc ngoài trận tuyến đâu phải lỗi tại mình, tại số mạng mà ra. Tội việc cộng không hề có nguồn tiếp liệu binh đoàn dồi dào như mình, sao chúng vẫn chiến đấu được. Chẳng qua chỉ tại những chiến hữu đòi hỏi quá đáng chứ việc thắng bại nào có ăn thua gì đến ta. Đối với các cô gái nhẹ dạ, anh đâu có ép buộc các cô phải bán rẻ tấm thân trong trắng. Chẳng qua đó chỉ là sự trao đổi công bằng, ăn cơm trả gạo, ăn cháo trả tiền. Sau đó nếu có hậu quả gì, các cô phải tự lo liệu lấy. Anh đã giao hẹn trước cả rồi, trách cứ anh sao được.

Tự bào chữa như thế cho nên anh Khảm cảm thấy yên lòng tiếp tục cùng các cô gái son trẻ trao đổi mua bán và ra tay vơ vét, ăn cắp ăn xén tất cả mọi thứ có thể lấy được để chu toàn nhiệm vụ của người sĩ quan tiếp liệu và nhờ đó, anh trở thành một quân nhân khá gương mẫu. Đời binh nghiệp của anh thăng tiến như điều gặp gió với những bằng tướng lục, bằng khen đều đặn và thăng cấp đúng nhiệm kỳ chẳng khác chi mọi người mà trong suốt mười hai năm quân vụ, anh chưa bao giờ phải bắn một viên đạn nào cho đến ngày tan rã hàng ngũ, giống như bao nhiêu người, gia đình của anh chị phải bỏ của chạy lấy người. Nhờ có sự giao du rộng rãi lại thường lo lót từ bấy lâu nay cho nên gia đình vợ chồng con cái của anh chị được ưu đãi cho lên tàu di tán trước tất cả mọi người, tránh được bao nhiêu là sự chà đạp hỗn loạn tranh dành trong lúc tranh tối tranh sáng, thập tử nhất sinh. Mọi người hối hả đạp lên nhau, lên xác chết của nhau để đi tìm đường lánh nạn.

Chuyến hải trình chạy giặc cập bến an toàn, anh chị thở phào ra nhẹ nhõm.

Mỗi khi nghĩ đến những ưu đãi lúc nào anh chị cũng được hơn người nhờ vào sự lanh lợi khôn khéo. Ba được đến nước ngoài với hai bàn tay trắng sau bao nhiêu năm tận tình vơ vét khi xưa với dụng ý làm giàu, giờ đây, cả gia đình anh chị cũng chẳng đem theo được chút gì để làm lại cuộc đời còn phải đối diện với một đời sống mới hoàn toàn xa lạ từ ngôn ngữ cho đến những sinh hoạt khác lạ hàng ngày, nhưng nhờ có khả năng khôn ngoan hoạt bát với ý chí phấn đấu hơn người, lại có sẵn quyết tâm làm giàu được nuôi nấng dài lâu trong tâm khảm, nên khi đến được vùng đất được mệnh danh là cơ hội này, chẳng bao lâu đã trở thành những người tỵ nạn giàu có với những mối làm ăn vĩ đại, bất kể công việc chánh tà với những người dị chủng. Công việc doanh thương buôn bán lúc đầu còn từ từ hạn chế, sau mỗi lúc một thêm phát triển mạnh mẽ bền vững lạ thường, tiền bạc lợi tức như dòng suối chảy xiết đến với anh chị chẳng có khi nào ngừng nghỉ.

Với gia sản tiền rừng bạc biển, nhà cửa xe pháo tiện nghi văn minh cơ khí, hệ thống làm ăn qui mô đầy đủ, nhân viên thầy thợ phụ tá giúp việc có tới hàng mấy chục người anh chị đều nắm đủ trong tay.

Anh chị tỏ ra tự mãn hơn người và lúc nào trong lòng cũng đầy hãnh diện về tài năng thao lược kinh bang tế thế của mình...

Hôm nay, với bề thế cơ ngơi tài sản làm ăn sung túc chắc chắn sẽ chẳng bao giờ anh chị còn sa sút khánh liệt được, chắc chắn sẽ chẳng bao giờ anh chị phải sống lại những ngày tháng thanh bần đạm bạc như xưa. Anh chị với hai người con nay đã khôn lớn, nay đã trở thành những người Mỹ mũi tẹt da vàng, đã hóa thân từ mọi cung cách nói năng cư xử đã thoát xác hoàn toàn, đã biến đổi và tách biệt khá xa với dòng sinh mệnh truân chuyên của nguồn gốc cũ với mọi sinh hoạt cung cách rập theo những tập quán mới mẻ văn minh. Gia đình anh chị rất biết tôn trọng và đề cao tinh thần tự do tuyệt đối cùng những chủ nghĩa phục vụ cá nhân riêng về anh Khảm. Anh đã trở thành một ông chủ lớn, anh có những thú vui cao cấp cầu kỳ hơn của một người có nhiều tiền của, chị Khảm thì cũng vậy... Chị cũng có nhân tình để thực hành việc “ông ăn chả bà ăn nem”.

Anh Khảm ăn chơi mèο chuột từ trong nước ra đen xứ người thì tại sao chị không thể như vậy. Nhân tình của chị chính là anh tài xế lâu năm vai u thịt bắp, ít ăn ít nói, lái xe vận tải giao hàng, anh ta cũng có gia đình vợ con đang hoàng tử tế và chỉ quan hệ với chị Khảm vào những lúc anh Khảm phải đi vắng nhà hoặc là những khi chị Khảm nổi hứng bất chợt hai người mới lén lút hò hẹn gặp nhau. Sau đó ai nấy trở về với vai trò cố hữu của mình. Có nhiều lúc anh tài xế cũng nổi chứng ghen tuông này nọ. Nhưng anh ta biết rõ, ngậm miệng chịu đựng là giải pháp thích hợp nhất để cho anh và chị Khảm còn có cơ hội gặp nhau, để cho mối dây gian dú còn tồn tại được đến bây giờ.

Danh lợi bạc tiền con người tạo dựng nên ở xứ này là một công thức biểu thị sự thành công. Nó được thừa nhận một cách hùng hồn và trở thành cây kim chỉ nam bất di bất dịch, nó như một chất men say khó lòng làm cho con người thức tỉnh, khó lòng mà dứt nó ra một cách dễ dàng. Anh chị Khảm giờ đây có muốn cưỡng chống lại những nguồn lợi tức khổng lồ, có không muốn tiếp tục vui quên tài sản mỗi ngày cứ phát mãi lên trong lúc đã quá dư thừa cũng khó mà thi hành được.

Chính vì vậy, đời sống cá nhân của anh chị trở nên bận rộn và sống rất rời rạc với nhau. Hai người con của anh chị bây giờ đã lớn, họ đã nằm hẳn trong cơn lốc xoáy đến tối tăm mặt mày. Không mấy khi có được một ngày giờ an nhàn rảnh rỗi, không mấy khi cả nhà họ có được một bữa cơm sum họp quây quần với những bữa cơm canh rau đạm bạc ngon lành xưa cũ, cũng không mấy đêm họ đi vào giấc ngủ thanh thản nhẹ nhàng yên ổn, thường bị chi phối bởi những sự toan tính làm ăn, hẹn hò thương vụ đình đám xã giao nói chi đến những vấn đề giải trí giản dị thanh tao, nói chi đến việc vun bồi cho đời sống nội tâm cùng những quan hệ tình cảm trong gia đình hoặc ngày cả với những con người đồng hương thân sơ khác.

Cửa cải thì mỗi ngày càng trở nên dồi dào phong phú biến dần thành một thông lệ trói buộc một thói quen không thể nào gián đoạn hoặc ngưng nghỉ và thời gian để sống riêng cho nhau cũng theo tỷ lệ thuận mà càng ngày càng trở nên eo hẹp hạn chế hơn. Anh sống theo anh, chị sống theo chị chẳng ai bận tâm đến ai cả...

Việc doanh thương đã được hương thịnh vững bền, chuyện hưởng thụ đã quá nhàm chán đến độ dư thừa trên đất Mỹ. Có lần anh chị Khảm rủ nhau trở về thăm lại quê cũ phố cũ phố xưa. Chị Khảm chỉ chờ đợi có được cơ hội này. Chị lấy có phải ở lại Hoa Kỳ để thay anh điều hành công việc làm ăn trong khi anh đi vắng. Anh Khảm chẳng chút nghi ngờ. Anh đồng ý nhanh chóng để chị ở lại Hoa Kỳ. Một mình anh trở về thăm lại cố hương không có điều gì cần thắc mắc với dự tính về nước để nghiên cứu phát triển chuyện làm ăn nhưng bên cạnh đó anh cũng háo hức rạo rực trong lòng khi nghe những người đã đi Việt Nam trở về đây kể lại những chuyến du dương cup lạc bên nhưng cô gái son trẻ ở quê nhà với một số tiền chi ra rất ít.

Quả như lời đồn đại của những người đã từng về Việt Nam du lịch, khi anh về đến quê nhà nghèo nàn rách rưới, cư trú trong một khách sạn đắt tiền chỉ dành cho những du khách có thể lực. Anh đã được người môi giới cho xem hình ảnh những cô gái trẻ đẹp sẵn sàng trao đổi rao bán thân xác và anh Khảm chọn ngay một bức hình của một cô gái khá đẹp trông vẫn còn thơ ngây trong trắng.

Anh đã bỏ một số tiền nhỏ chẳng đáng là bao ra mua.

Bạn tình hờ của anh là một cô gái đôi mươi còn nhỏ hơn cả tuổi của hai người con anh đang ở Hoa Kỳ. Cô ta bình thân nhận tiền xong rồi nhờ người trung gian trao ngay lại cho người mẹ của cô đang gặp con bệnh hoạn rồi hiến trọn thân xác con gái cho anh. Thời hạn bán thân đã hết, cô gái đáng thương được mẹ của cô lên đến khách sạn chờ để đưa cô về nhà tại văn phòng quản lý.

Anh Khảm kể ra cũng là con người nhân ái, anh đích thân đưa cô ta xuống tận nấc thang cuối cùng. Nhưng anh thật không thể ngờ khi anh nhìn thấy diện mạo của người mẹ cô gái. Làm sao anh có thể quên đi khuôn mặt người đàn bà đang chờ đợi đưa con gái vốn là một trong số nhưng người đã có quan hệ tình cảm mật thiết với anh khi trước. Anh từng đã chiếm đoạt xong rồi dâng hiến cho cấp trên và sau cùng tàn nhẫn bỏ rơi trong lúc cô ta đã mang trong thân xác giọt máu của anh. Anh không một lần ngó ngang thăm hỏi. Người thiếu phụ này chính là mẹ ruột của cô gái anh mới vừa chiếm đoạt tiết trinh. Chính là người hơn hai mươi năm trước đây đã từng cùng anh chấp nối ân tình để rồi sau cùng vì sự ràng buộc của người đã có vợ có con anh phải truyền tay cô ta cho người khác để dễ dàng nói tiếng chia tay người thiếu phụ này với một số tiền nhỏ để bà ta tự tìm đường sanh nở.

Như vậy, đưa con gái vừa cùng anh trao đổi xác thịt chính là đưa con gái ruột thịt mang chính giọt máu của anh năm nào. Sự việc oan khuất đã diễn ra trong hoàn cảnh hết sức bất ngờ như một định mệnh vừa kinh hoàng vừa oan trái khiến hai người lớn trong cuộc chỉ còn biết nhìn nhau mà nghe trong lòng quặn đau chua xót chẳng nói được lời gì.

Người con gái nhỏ tuổi đáng thương vừa là nạn nhân vừa là nhân chứng của một định mệnh an bài ngang trái. Cô cảm thấy quá xấu hổ và đau khổ đến cùng cực, cô vùng khỏi tay người mẹ thẳng thốt phóng thẳng ra đường lộ giữa lúc một chiếc xe vô tình từ đâu chạy tới kết liễu mạng sống của cô.

Phần anh Khảm cũng kinh dị không kém, anh ngần ngừ đến độ bàng hoàng, cố giữ cho lòng bình tĩnh, nhanh chóng anh bỏ lại cho người tình thiếu phụ lúc xưa một nắm bạc khá lớn để tự lo ma chay cho đưa con gái xấu số rồi anh gấp rút lấy vé máy bay.

Trở về Mỹ sớm hơn dự định đến cả nửa tháng trời. Anh về đến nhà trong một đêm hôm khuya khoắt với tâm trí còn chưa vui đi những cơn xúc cảm bàng hoàng sau chuyến du lịch Việt Nam để rồi bất ngờ anh phải chứng kiến thêm một hình ảnh không kém đau lòng khác nữa khi người vợ của anh đang công khai âu yếm nằm trong vòng tay của người tài xế giao hàng trong lúc hai người tin chắc anh còn đi vắng chưa về kịp.

Đúng là họa vô đơn chí, phước bất trùng lai. Anh Khảm lần nữa rút êm ra khỏi nhà để mặc cho đôi gian tình mặc tình tự tung tự tác. Một lần nữa anh lại trốn chạy một thực tế quá đổi đắng cay. Anh âm thầm bước ra khỏi nhà, đi tìm một khách sạn để trú ngụ tạm trong một thời gian với dụng tâm đợi chờ cho tất cả những xao động kinh hoàng vừa xảy ra lắng xuống rồi anh mới lần lượt giải quyết từ từ, nào ngờ bắt đầu từ giây phút ấy, tâm trí anh như kẻ lạc thần, lúc mê lúc tỉnh lúc giận lúc yên. Tự nhiên trong mình như có một mãnh lực vô hình đốc thúc anh phải thi hành những công việc rồ dại của một gã điên. Biết bao nhiêu ý tưởng oán hận chập chùng cứ dâng lên ngập đầy trong tâm trí rồi bờ của anh, bất cứ lúc nào những ý nghĩ này cũng khiến xui anh phải mau trở lại căn nhà của anh để tận diệt đôi gian phu dâm phụ. Anh cố gắng trấn tĩnh để khỏi vướng vào những công việc điên rồ tai hại rồi anh đã thiếp đi từ lúc nào.

Đứa con gái bán trinh cho anh ở Sài Gòn hiện ngay ra trong tâm tưởng của anh trong cơn mê mệt đồng thiếp. Tấm thân mảnh mai của nó có lúc được che phủ bởi những làn khói sương khi mờ mờ ảo ảo, có lúc hiện ra trần trụi. Anh cố nhắm mắt lại để xua đuổi hình ảnh đó đi nhưng bên tai anh đã có tiếng nói của nó lạnh lạnh cất lên:

- Ông không thể trốn chạy được! Nhưng lầm lạc tội lỗi của ông gây ra từ bao lâu nay thấu động tới tận cõi trời ông tưởng ngoài ông ra không còn ai hay biết? Bây giờ là lúc bắt đầu ông phải trả những món nợ đời.

- Tôi... Ba... xin... hãy tha tội chết cho tôi. Tôi vương mắc chuyện đó với có bằng tất cả sự vô tình. Tôi không cố ý...

Vong linh người con gái bán thân bị xe cán chết bất đắc kỳ tử ở Sài Gòn cười rít lên nghe ghê rợn:

- Phải! Ông đã vô tình. Ông đã bao nhiêu lần dùng đến mãnh lực đồng tiền để chiếm đoạt niềm an lành và sự trắng tròng của bao nhiêu người đàn bà con gái. Vậy mà ông vẫn chưa yên, ông vẫn mãi miết thi hành. Tội lỗi của ông không có đất trời nào có thể dung thứ. Ông đã tự tạo nên bao nhiêu nghiệp chướng cho mình, nghiệp báo này đã vận ngay tức thời để ông trở về hãm hại tôi, hãm hại chính đứa con mang máu thịt tội lỗi của ông hơn hai mươi năm về trước. Bây giờ đến lượt chính ông phải đền trả những nghiệp báo đón đau này. Người vợ của ông giờ đã ra sao thì lúc này ông trở về nhà chắc ông đã biết. Chắc chắn ông phải giết chết bà ta để rửa hận cho nỗi đau phản trắc này, vậy ông hãy mau làm điều này trước rồi sau đó mới tới những điều kế tiếp...

Nói xong bóng ma mất hút trong căn phòng khách sạn vắng tanh. Anh Khảm chợt tỉnh táo được đôi chút, trời không mấy nóng nực mà mồ hôi của anh vã ra đầm đề. Anh dáo dác nhìn quanh, mọi vật trong phòng vẫn lặng lẽ tứ bề. Hai bên tai anh bỗng nhiên như có những cơn gió cực kỳ thổi mạnh anh chỉ nghe thấy những tiếng rít gào và chùng như anh đang lạc vào một thế giới hỗn độn nào khác ngoài cõi trần gian, rồi như có một sự thúc đẩy vô hình, anh bật đứng lên khỏi chiếc ghế bành. Anh lái chiếc xe mượn tạm chạy như bay trở về căn nhà, nơi có hai kẻ gian tình đang ngang nhiên tình tự. Anh không còn đủ bình tĩnh đứng chứng kiến hai kẻ gian dâm, từng nhát dao uất hận, anh chém loạn đả trên thân thể của hai người cho đến khi họ không còn động đậy, anh mới lách mình khóa trái cánh cửa để đi ra.

Ngay bữa sau, báo chí cùng các cơ quan thông tin đã đồng loạt loan tải nguồn tin thiếu phụ chủ nhân một công ty xuất nhập cảng người Á Châu đã bị giết chết bên cạnh tình nhân cũng bị thương tích trầm trọng nhưng thoát chết trong lúc chòng bà ta vắng nhà với lời bình luận: không tìm ra dấu vết hoặc tông tích của kẻ sát nhân, sự việc còn đang được tiếp tục điều tra.

Đợi cho việc mai táng nạn nhân xấu số lắng dịu đôi chút anh Khảm mới thực sự quay trở về nhà với thái độ im lìm khó hiểu trong lúc người tài xế tình nhân còn đang bị câu lưu để nhà chức trách tìm ra

manh mối. Dần dà, sự việc cũng chìm dần vào quên lãng của thời gian, không ai còn dịp để nhắc nhở tới.

Phần anh Khảm thì rất đổi buồn phiền đến bỏ ăn bỏ ngủ, anh như kẻ mất hồn, không còn chút nghị lực tâm trí nào để dòm ngó đến những công việc kinh doanh thường lệ. Người ta lầm tưởng anh buồn đau u uất bởi cái chết thảm khốc của người vợ ngoại tình. Nhưng không ai biết đích xác được rằng anh đau buồn và tỏ ra dờ dẩn dờ dại, bỏ bê tất cả mọi công việc điều hành làm ăn chỉ vì nỗi niềm ăn năn sám hối chính anh đã hãm hại và đưa đến cái chết oan nghiệt của người con gái ruột của anh đã bị bỏ rơi, rồi ma đưa lối quỷ dẫn đường tìm đến đôi chác ăn nằm với cha ruột của mình cùng với những hiện tượng huyền bí sau này diễn ra bởi vong hồn oan khuất đón nhục của người con gái không bao giờ có thể siêu thoát.

Hai người con của anh chị Khảm tuy đã khôn lớn nhưng chỉ biết tiêu xài, chưa đủ kinh nghiệm để thay thế người cha đột nhiên dờ dẩn dờ dại chẳng còn tha thiết đến bất cứ sự việc gì. Họ không căng đáng nỗi những cơ sở kinh doanh phức tạp đó cho nên chẳng bao lâu trở nên suy sụp và phải lo gấp rút sang nhượng tất cả lại cho những doanh nhân khác cho đến khi cơ ngơi đồ sộ của anh chị Khảm chẳng còn lại được gì. Người ta phải đem anh Khảm ký thác vào trong một y viện tâm thần để mong anh được chữa trị khi bệnh điên đã thực sự hoành hành tâm não của anh. Hoàn cảnh thương tâm của anh chị Khảm, một người tỵ nạn thành công tột bậc trên đất Mỹ bỗng nhiên sụp đổ tan tành khiến cho nhiều người không hiểu rõ ngọn nguồn câu chuyện chỉ biết chép miệng thở dài tiếc nuối. Mấy ai hiểu ra rằng ông trời là người cực kỳ tinh tai sáng mắt và rất mực nhân ái công bằng. Thượng Đế đã ban cho gia đình anh chị Khảm có một cuộc đời giàu sang thành vượng, một mệnh số hanh thông may mắn. Nhưng khi đã đạt được mọi thứ một cách khá dễ dàng, con người ta trở nên hờn hĩn kiêu ngạo, không biết chế ngự lấy những tham vọng vô độ của chính mình, tự nhiên cho rằng mọi sự thành công và những điều khôn ngoan lanh lợi là do chính mình có được hơn người chứ hoàn toàn không phải là những sự may mắn.

Những cơ hội thành công, những ưu ái của một đời sống phú quý sang giàu được bắt nguồn từ những phước báu còn lưu lại, còn tích

tự bởi rất nhiều tiền kiếp xa xôi để rồi không còn quan tâm đến phần đạo đức tâm linh, để rồi khinh khi miệt thị tất cả mọi người kém may mắn, mọi điều thuộc về tâm linh huyền nhiệm để rồi nhắm mắt bước càn, lộ ra cái tâm địa đầy dục vọng tham lam, đầy thói hư tật xấu khinh mạn ngất trời để tự mình rước lấy những hậu quả vô cùng đáng tiếc.

Khi hiểu được ra thì mọi sự đã rồi, không bao giờ có cơ cứu vãn, uổng phí cả một kiếp người đáng lẽ là một phần thưởng vô cùng cao quý mà Thượng Đế đã ban cho sau hàng bao nhiêu kiếp tự tập mới được điểm phúc làm người, nhất là làm người của một dân tộc thanh cao như dân tộc Việt Nam đang được khắp năm châu ngưỡng phục.

HỒN NGƯỜI KIẾP DÊ

Ông Khôi Dang nằm ngủ chợt nghe có tiếng dê kêu: be be..... Ông mở mắt, ngạc nhiên:

- Lạ nhỉ? Sao lại có tiếng dê kêu. Nhà mình từ xưa đến nay có nuôi dê bao giờ đâu?

Tiếng dê kêu mỗi lúc một rõ, ông lắng tai nghe và hoảng hồn. Vì tiếng dê phát ra từ bụng của ông. Ông vã mồ hôi, lấm bầm:

- Chết rồi! Chiều nay ăn thịt dê ở nhà lão Duy, lão ấy mỗ con dê mời cả xóm đến dự. Con dê dực màu trắng...

Ông vội nôn ọe ra, nhưng không có cách gì ra được, có lẽ nó đã tiêu hết rồi. Ông thấy người nôn nao khó chịu, bụng cứ óc ách.... ông lay vợ dậy. Bà vợ càu nhàu:

- Có chuyện gì thế? Tôi mệt lắm, đừng bắt tôi phải chiều chuộng ông có gì để sáng sớm.

Ông Khôi lập cập:

- Không, tôi đâu có bắt bà làm chuyện ấy. Bà ơi tôi sợ quá!

Bà vợ mở mắt, ngồi nhồm dậy tò mò:

- Có chuyện gì mà ông sợ thế? Ông là tay xưa nay coi trời bằng vung, có biết sợ ai?

Ông Khôi chỉ vào bụng mình và nói:

- Tiếng dê kêu trong bụng của tôi. Nó kê be be nghe rõ mồn một.

Bà vợ cười sặc sụa:

- Ông thần hồn nát thần tính rồi, nốc rượu cho lắm vào. Hồi chưa ăn thịt dê, cái bụng nó óc ách khó chịu là phải, làm gì có tiếng dê nào?

Ông Khôi nói:

- Bà thì chỉ lo ngủ với ngáy, rõ ràng là tôi nghe tiếng dê kêu mà. Đó, bà có nghe không?

Bà vợ ghé tai vào bụng chồng lắng nghe. Bà rùng rợn tay chân:

- Quả là có tiếng dê kêu thật. Tiếng kêu rất thảm thiết. Sao kì lạ vậy? Hay con dê này là ma quỷ?

Ông Khôi thở dài:

- Tôi làm sao mà biết được. Từ trước đến giờ mình vẫn ăn thịt dê, có sao đâu?

Bà vợ thừ người:

- Như vậy con dê của lão Duy có vấn đề. Sáng mai ông hỏi thử lão ấy xem sao? Con dê lão ấy mua ở đâu?

Ông Khôi gật đầu nằm xuống ngủ. Tiếng dê không kêu nữa mà là tiếng người rên rỉ:

- Mau trả lại thân xác cho ta. Tại sao các người lại ăn thịt ta.

Ông Khôi xanh cả mặt.

- Dê kia người vừa nói cái gì? Người nói được tiếng người à?

Tiếng nói cau có:

- Ông đã ăn thịt của ta, ta bắt ông phải trả nợ.... Như ta đã bắt lão Duy đền tội. Hắn cả gan bắt ta đem thịt ta chia cho mọi người. Hễ ai ăn thịt ta phải trả lại cho ta...

Ông Khôi lắp bắp:

- Nhưng đâu phải chỉ có mình tôi ăn, còn mấy người khác mà.... mà tôi biết đền cho ông cái gì bây giờ...?

Tiếng dê gât:

- Ông lấy thịt của ông ra mà đền. Lão Duy cắt cổ ta, thì lão cũng đã tự cắt cổ của mình rồi, mấy người kia thì nôn ra máu hết rồi, chỉ còn ông thôi, ông liệu mà trả đi.

Nói xong, tiếng dê im bặt ông Khôi ngồi dậy mắt trợn trừng trừng như người bị á khẩu vậy... Ông thức suốt đêm.

Sáng hôm sau, ông chạy vội đến nhà ông Duy đã thấy cả chục người lỗ nhố.

Nhà ông Duy treo cờ phướn, tiếng khóc nức nở. Ông Khôi lặng người đi. Như vậy ông Duy đã chết. Ông thấy các ông Hào Du, Thuật cũng có mặt, ai nấy đều hốc hác xanh xao.... Vợ ông Duy nức nở:

- Anh ơi, đang yên đang lành tự dưng lại cắt cổ mà chết. Tiếng kêu thì be be như tiếng dê kêu. Sao anh lại chết thảm như vậy?

Ông Khôi an ủi:

- Chị ơi, chị có khóc thì anh ấy cũng đã chết rồi. Chị phải bình tĩnh lại. Mà tôi hỏi chị, anh ấy vì sao chết....

Vợ ông Duy đấm ngực thùm thụp:

- Anh ấy ăn thịt dê, uống rượu xong lăn ra ngủ. Chợt nửa đêm tỉnh dậy, kêu be be như tiếng dê rồi lấy dao tự cắt cổ mình. Tôi ngăn không kịp. Cái chết của ông ấy giống y như con dê bị anh ấy chọc tiết vậy.

Bà nói xong, mặt còn lộ vẻ kinh hoàng. Ông Hào thất sắc:

- Đêm qua, tôi thổ ra đống huyết, nằm lả đi và nghe có tiếng dê kêu.

Ông Du bủn rủn tay chân, mắt thất thần:

- Tôi thấy con dê nó đập tôi một cái đầu điênng ngay bụng. Tôi ngất đi, lát sau thì đau quặn ruột. Vợ tôi phải lấy gạo rang pha muối, đến sáng mới đỡ.

Ông Thuật rú lên:

- Tôi thì bị nó cắn đứt mấy miếng thịt, máu chảy đỏ lòm, cánh tay đau nhức..... Đến nay dấu tích vẫn còn.

Ông đưa cánh tay ra, một miếng thịt bị mất lòi cả xương ra. Ông Khôi khiếp vía:

- Chết tôi rồi, tôi bị con dê bắt phải trả thịt cho nó. Nó kêu be be cả đêm trong bụng tôi..... Thế các ông có biết ông Duy mua con dê đó ở đâu không?

Ba ông kia lắc đầu. Bà vợ ông Duy sụt sùi:

- Con dê đó, anh Duy bắt được ngoài nghĩa địa. Nó là một con dê trắng. Anh ấy kể lại cho tôi nghe.

Bốn người đàn ông rùng rờ:

- Con dê ở nghĩa địa à? Thôi rồi, mình ăn phải thịt con dê ma rồi. Hèn chi nó đòi mạng là phải. Bây giờ phải làm sao đây. Sao ông Duy liều thế nhỉ?

Bà vợ ông Duy ai oán:

- Con dê đó không chỉ là con dê ma. Mà nó chính là con ma hóa thành.

Ông Khôi kinh hãi:

- Ma à? Làm sao mà ma hóa thành dê được?

Vợ ông Duy nức nở:

- Đêm trước, ông Duy nhà tôi từ phía núi Dài về nhà, ông đi dự tiệc cưới của con người bạn. Lúc đó ông đã say chệnh choáng. Lúc qua nghĩa địa, gặp một người áo trắng. ông Duy cứ tưởng là người. Lúc

nói chuyện mới biết là ma, con ma đó đi bắt hồn ai đó. Con ma hỏi ông:

- Thế anh là người hay ma?

Ông Duy bảo:

- Tôi là ma. Con ma mới chết nên còn nặng mùi thịt sống.

Con ma cười lạt lẽo:

- Thì ra là vậy, hèn chi tôi thấy mùi người.

Trò chuyện một lát. ông Duy hỏi:

- Ma quý sợ gì nhất?

Con ma trả lời:

- Ma quý chỉ sợ nước bọt của người sống. Ngoài ra ma không sợ gì hết.

Thế là ông Duy nhân lúc con ma mãi nói chuyện, liền nhổ bãi nước bọt xoa vào đầu nó. Con ma kinh hoàng rú lên rồi biến mất. Lát sau, có tiếng dê kêu.

Một con dê trắng, ông khoái quá, liền dắt con dê về nhà.... Tôi nhìn con dê mà kinh khiếp. Mắt nó trợn trừng, lấp lánh sáng ghê rợn. Tôi hỏi con dê đó ông bắt ở đâu, ông kể lại như vậy. Tôi sợ quá:

- Anh ơi! Anh rước ma quý về nhà rồi, mau thả nó ra đi, kéo tai họa đó.

Ông Duy gạt đi:

- Đó là lộc của trời cho, ta phải tận hưởng. Ngày mai, tôi sẽ thịt nó để đãi bạn bè tôi, xem thử dê ma có ngon không? Tôi can ngăn hết lời nhưng anh ấy đâu có chịu nghe, bây giờ tai họa thảm khốc như vậy mình tôi phải gánh chịu.... Rồi ai nuôi hai con tôi đây ông Duy ơi là ông Duy....

Giọng bà vợ ông Duy nghèn nghẹn, đứt quãng. Ông Khôi bủn rủn tay chân, mồ hôi vã ra như mưa:

- Trời ơi, như vậy là thịt người chết chứ đâu phải là thịt dê. Ông Duy ơi. Ông làm khổ chúng tôi rồi.

- Tôi phải xẻo thịt để đền cho con ma mất thôi.

Ba ông kia mếu máo:

- Có ai ngờ vì tham miếng ăn, bây giờ phải lãnh hậu quả như vậy. Biết làm sao bây giờ?

Đám ma đã buồn, lại còn thảm hơn, khi bốn người lại ở trong tình thế nguy cấp. Mạng sống của họ bây giờ do ma quyết định.... Chôn cất ông Duy xong, ai về nhà nấy lòng trĩu nặng lo lắng, bồn chồn...

Đêm đó, ông Khôi thao thức khiếp sợ, có hai người đến tìm ông và lôi ông đi. Ông chưa kịp phản ứng gì đã thấy mình ở dưới Diêm Cung. Ông thấy các ông: Hào, Du, Thuật có mặt ở đó. Diêm Vương lạnh lùng:

- Quí vô thường, có đúng là bốn tên này đã ăn thịt ông không?

Quí vô thường đau khổ:

- Dạ đúng ạ. Cúi xin Diêm Vương bắt chúng đền tội. Chúng đã chộc tiết tôi rồi làm các món nhắm: xào lăn, tái, nướng, chúng nhai rau rầu, nhai đến đâu tôi đau nhức đến đó.....

Diêm Vương quát:

- Khôi, Hào, Du, Thuật. Các người đã nghe rõ rồi chứ? Vì sao dám ăn thịt quí vô thường....

Bốn người cúi rạp xuống, lát sau ông Khôi thanh minh:

- Dạ! Tâu Diêm Vương, quả thật chúng tôi không hề biết đó là thịt quý. Nếu biết có cho vàng chúng tôi cũng không dám ăn. Ông Duy không nói rõ, chỉ biết mời chúng tôi ăn. chúng tôi vô tình thôi ạ...

Diêm Vương gật đầu:

- Ta đã hiểu điều đó. Lỗi này tất cả là ở tên Duy. Hắn cả gan bắt quí đang làm nhiệm vụ về ăn thịt mà đây cũng có lỗi của quí vô thường, tại sao lại để hắn lừa?

Quí cúi đầu:

- Dạ, tôi nhận nhiệm vụ của Diêm Vương bắt tên Khôi, nào ngờ bị tên Duy lừa. Hắn nhổ nước bọt xoa đầu tôi, bắt tôi hóa dê và nói rõ để cứu bạn hắn. Tôi chỉ than thầm vì mắc mưu hắn. Cứ ngỡ hắn sẽ thả tôi ra, tôi sẽ đáp đầu vào đá để trở lại kiếp quí nào ngờ hắn cả gan ăn thịt tôi, khiến tôi nham nhở thân xác như vậy. Cúi xin Diêm Vương lóc thịt chúng trả lại cho tôi.

Diêm Vương cười nhạt:

- Tội của người ta chưa xử đâu, còn mấy người kia vì lỡ vô tình nên tha cho chúng. Chỉ bắt tên Duy phải đền mạng. Lôi tên Duy ra đây...

Duy bị lôi ra, đóng gông ở cổ, tay chân bị xích chặt. Diêm Vương ra lệnh lóc thịt Duy trả lại cho quí vô thường. Duy la ầm lên vì đau

đón. Diêm Vương nói:

- Sao lúc mi thịt dê mi không kêu đau.... Xong hình phạt ở Diêm Cung, ta phạt ngươi phải làm con dê trắng, lang thang nơi nghĩa địa và sẽ có người bắt ngươi về làm thịt. Còn bốn tên kia, ta cho về nhớ lần sau đừng có dại dột như vậy nữa.

Cả bốn người mừng rỡ ra về... Ông Khôi thấy mình tỉnh dậy và lại nghe tiếng dê kêu, nhưng lần này không phải ở trong bụng mà ở ngoài nghĩa địa.

Vì nhà ông cũng ở gần đó, ông sức nhớ lời Diêm Vương phán, vội chạy ra.

Quả thấy con dê trắng. Ông nghĩ ông Duy đã có công bắt quỷ cứu mình khỏi chết nên chạy đến ôm con dê vào lòng. Con dê ngoan ngoãn trong tay ông....

Ông đưa con dê trắng về nhà cho vào chuồng rồi chăm sóc chu đáo.

Ai hỏi mua ông cũng không bán. Vì ông biết đó là ông Duy hóa thành. Ông tâm sự với dê trắng như với người bạn. Vợ ông thắc mắc:

- Con dê đó bán được khối tiền không bán, lại cho ăn sung mặc sướng. Ông quả là lắm cầm.

Ông Khôi trợn mắt:

- Con dê này có ân với tôi đó. Nó là bạn tôi..... Bà có biết nó là ai không?

Bà vợ tò mò:

- Thế con dê trắng đó là ai?

Ông Khôi thì thầm. Bà vợ bủn rủn tay chân, lắp bắp:

- Trời đất, ông nói thật đấy chứ. Để tôi qua nhà ông ấy báo cho vợ ông ấy biết.

Ông Khôi lắc đầu:

- Đừng, làm vậy thì chỉ làm khổ thêm cho bà ấy cứ để ông Duy ở đây sống cho trọn kiếp dê.

Bà vợ đồng ý.

LÊN CHÙA TÌM CON

Đời mang yêu mạng cho nhân gì?

Kiếp trước xẻ thịt giết chúng sanh.

Ông bà Dũng Hương có đứa con trai mười tám tuổi rất đẹp trai, thông minh, học giỏi. Nhà ông bà giàu có chỉ có đứa con trai duy nhất nối dõi... Ông bà đặt tên cho con là Trọng Hiếu và đặt toàn bộ hy vọng lên đứa con trai vàng của mình.... Ông bà định lựa cho con vào chỗ quyền quý, phải xứng đôi vừa lứa với nhà ông bà, môn đăng hộ đối mà... ấy vậy, mãi năm hai mươi tuổi sau khi ăn hỏi Hoa Ngọc con gái quan Thượng Thư. Trọng Hiếu lăn đùng ra ốm nặng, ông bà Dũng Hương vô cùng lo lắng, cầu khẩn các nơi, rồi thuốc thang chữa chạy cho con. Nhưng vô ích, Trọng Hiếu lăn ra chết, miệng chỉ thều thào: Đó là nghiệp chướng kiếp trước giờ ta phải đền mạng. Đó là luật nhân quả bao đời...

Ai cũng kinh hãi vì Trọng Hiếu rất khỏe mạnh, ngoan ngoãn thế mà chết một cách kỳ lạ không hề có bệnh tật gì cả.... Ông bà Dũng Hương than khóc ngất lên ngất xuống nhiều lần. Ai cũng ngậm ngùi chia sẻ với nỗi đau khôn cùng của họ.

Vì ông bà đã già, làm sao mà có con được nữa....

Thấm thoát là đã đến ngày giỗ đầu của cậu con trai, nỗi nhớ con lại càng da diết. Bà Hương đầm đìa nước mắt, thôn thức:

- Thế là Trọng Hiếu mất đã gần năm, mà em cứ ngỡ như con vẫn đang còn sống vậy? Em nhớ con quá.

Ông Dũng bùi ngùi:

- Anh cũng vậy. Anh còn đau đớn hơn em nhiều vì Trọng Hiếu là đứa con trai duy nhất nối dõi dòng họ Trần. Lẽ nào họ Trần lại tuyệt tự ư?

Bà Hương tần ngần:

- Hay kiếp trước mình có làm gì lầm lỗi nên kiếp này mình phải trả giá? Chứ có lẽ nào con mình đang khỏe mạnh thế tràn trề sức sống như vậy mà lại lăn đùng ra chết.....

Ông Dũng trầm ngâm:

- Làm gì có chuyện kiếp trước ở đây, báo oán đó bà ạ. Mà mình đâu có làm gì nên tội nhỉ? Cao xanh quả là không có mắt.

Bà Hương khóc lóc:

- Bây giờ phải làm sao hả anh? Giá mình cho con lấy vợ sớm thì giờ đã có cháu nội bế bông rồi, khỏi phải lo tuyệt tự?

Ông Dũng thở dài:

- Thì đâu có ai ngờ con mình lại ra đi sớm như vậy. Anh muốn con nó học hành thành đạt. Rồi lập gia đình cũng chưa muộn. Có con dâu tương lai ngoan ngoãn, hiền thực biết bao nhiêu lại là con nhà quyền quý.... cứ nghĩ tới thằng Hiếu là buồn nẫu cả ruột gan.

Bà Hương thấy chồng buồn nảo nề nên an ủi:

- Hay mình xin đưa con nuôi, không cho nó biết nguồn gốc cha mẹ, nó sẽ coi mình như cha mẹ đẻ...

Ông Dũng gạt di:

- Không! Con nuôi nó hay phản phúc lắm không tin được... Tôi và bà phải lên chùa cầu tự, xin một đứa con.

Bà Hương tròn mắt:

- Ông nói cái gì thế? Ông lắm cảm rồi, ông đã sáu mươi tuổi, còn tôi đã năm mươi làm sao còn sanh đẻ được?

Ông Dũng nói:

- Nhiều người cầu tự là được đó bà ạ. Bà nên nghe lời tôi, bà hiểu chưa. Tôi cầu đưa con nối dõi và bà phải đẻ cho tôi chứ không ai khác.

Bà Hương đỏ mặt, then thùng:

- Ông muốn điều đó thì tùy ông thôi, tôi là vợ, chỉ biết phục tùng chồng. Xuất giá tòng phu mà. Ông bảo gì tôi cũng nghe hết, miễn là ông vui lòng...

Ông Dũng âu yếm:

- Chúng ta yêu nhau từ năm mười tám tuổi, đến nay đã mấy chục năm chồng vợ, bà lúc nào cũng dịu dàng, yêu chồng, nghe lời chồng, tôi quý bà ở chỗ đó. Tôi nghĩ nếu lấy thêm vợ bé chỉ tổ xáo động gia cang, con nó ở chín tuổi buồn rầu.

Bà Hương cảm động:

- Anh làm em nhớ lại thời con gái quá. Ngày mai mình lên chùa Lâm Tuyền nghe anh. Nghe nói chùa đó linh lắm, cầu gì được nấy.

Ông Dũng gật đầu. Hai vợ chồng tâm sự đến nửa đêm mới ngủ. Bà Hương đang thiu thiu, có ai lay bà dậy, bà mở mắt thấy Trọng Hiếu, bà run rẩy ú ớ.

Trọng Hiếu kéo bà ra góc nhà, bà Hương lắp bắp:

- Hiếu ơi, cha mẹ mới cúng giỗ đầu cho con, con đừng có quấy phá cha mẹ... Con là đứa con có hiếu mà.

Hiếu lau chùi nước mắt:

- Con bây giờ là hồn ma. Hồn ma không đầu thai được. Vì nhớ cha mẹ nên về thăm. Con hiếu nỗi lòng của cha mẹ, con là đứa con bất hiếu để cha mẹ phải đau khổ.

Bà Hương nảo nề:

- Thế con bảo con không đầu thai được con nói cho mẹ biết đi..... Mẹ thương con nhiều lắm, nhớ con nhiều lắm.

Hiếu buồn rầu:

- Con phải trả nợ cho kiếp trước của mình, mẹ ạ.

Bà Hương run rẩy:

- Tại sao lại là kiếp trước. Có kiếp trước hả con? Mẹ nói mà cha con không tin.

Hiếu nói:

- Sở dĩ số con yếu mệnh chết sớm là vì kiếp trước của con là một đao phủ. Con chuyên hành hạ tội nhân và chặt đầu họ, thậm chí phân thân của họ đem phơi nắng... Dù con chỉ làm theo mệnh lệnh những kẻ ra lệnh cho con đều hóa heo, chó trở thành món ăn hằng ngày cho người ta... Con vì Diêm Vương chiếu cố nên cho sống đến năm mười tám tuổi và sau đó tự chết. Nhưng chết rồi không đầu thai làm người được, mà hóa thành cây sao lớn giữa rừng.

Bà Hương thừ người ra, bà hỏi:

- Thì ra là như vậy, nhưng con đầu thai làm cây rừng để làm gì nhỉ?

Hiếu đau đớn:

- Để người ta cưa xẻ, chặt đục, dựng thành nhà cửa cho những tội nhân kiếp trước bị con hành hạ.... Sau đó con mới được trở lại kiếp người.

Bà Hương thôn thức:

- Tội nghiệp con tôi, thế thì làm sao con sống nổi, để mẹ bàn với cha con mua cái cây ấy, không ai có thể xâm phạm con được.

Hiếu lắc đầu:

- Cha mẹ làm vậy thì tội của con càng nặng thêm, sét sẽ đánh chết con mất.

Bà Hương tò mò:

- Thế con muốn cha mẹ phải làm sao? Con nói đi.

Hiếu thở dài:

- Số con đau đớn là để đền tội. Cha mẹ mua cây sao ấy về rồi đem dâng cho nhà chùa để họ dựng nhà cho người cơ nhỡ, cô nhi... Vì như vậy, lời cầu khẩn của cha mẹ mới có hiệu nghiệm.... Cây sao đó ở giữa rừng Mát Dù cách đây không xa.

Bà Hương sững sờ:

- Cha mẹ cầu nguyện chuyện gì, sao con lại biết?

Hiếu cười:

- Thế chẳng phải cha mẹ đang cầu nguyện mong có đứa con trai nối dõi đó sao?

Bà Hương gật đầu:

- Đúng vậy nhưng mẹ đã lớn tuổi, đâu còn sinh nở gì được nữa. Mẹ bằng khoán lắm con ạ....

Hiếu an ủi:

- Số cha mẹ se có con nối dõi. Vì kiếp trước cha mẹ sống nhân đức, hay bố thí cho người nghèo. Còn con đầu thai làm vô nhà này nên làm khổ cha mẹ. Việc con báo cho cha mẹ biết như vậy là để báo hiếu công lao dưỡng dục của cha mẹ trong mười tám năm trời. Cha mẹ cố làm theo lời con nói đi.... con yêu cha mẹ lắm.

Bà Hương ôm con vào lòng. muốn hỏi thêm thì Hiếu đã biến mất... Bà vội vã trở vào buồng nằm.

Ông Dũng đang ngủ say. Bà Hương thao thức suốt đêm, đến sáng mới chợp mắt được.

Sáng hôm sau, bà Hương kể lại cho chồng nghe câu chuyện Hiếu hiện về và lời Hiếu dặn dò. Ông Dũng mừng rỡ:

- Vậy thì chúng ta phải làm nhanh, nếu không có kẻ đón mất. Hôm nay, ta tạm gác chuyện lên chùa Lâm Tuyền..... Để anh đi kêu thợ.

Bà Hương xối lời:

- Coi anh kìa, cứ như nuốt phải lửa. Tính tình nóng nảy thích cái gì là làm cho bằng được.

Ông Dũng hờn vợ:

- Chuyện nước sôi nước bỏng như vậy không gấp sao được, bà cứ ở hoàn cảnh của tôi xem sao? Cũng sôi sùng sục lên ấy chứ...

Bà Hương âu yếm:

- Sao anh lại trách em, em còn sốt ruột bằng mấy lần anh ấy chứ? Thôi anh đi đi để em ở nhà thấp hương cho con.

Ông Dũng vội vã đi ngay, ông đến nhà ông Cương, vội vã:

- Ông Cương, ông cùng hai con ông là thằng Thành, thằng Mật vào rừng với tôi. Tôi định mua cây sao ở rừng Mát Dù của ông Kiệu....

Ông Cương gật đầu:

- Được thôi tôi cũng đang thất nghiệp cả mấy ngày nay. Ông chờ tôi một lát.

Lát sau, ba cha con ông Cương sẵn sàng, họ cùng đi với ông Dũng lên Mát Dù, cách nhà ông Dũng chục cây số. Ông Dũng gặp ông Kiệu vào đề ngay:

- Tôi muốn mua cây sao làm nhà cho người cơ nhỡ cô nhi coi như làm phúc. Ông đồng ý bán không?

Ông Kiệu xởi lời:

- Chà, ông Dũng làm phúc dữ ta, đã thế tôi cũng xin góp một tay..... Đó, cây sao cao nhất ông hãy mua ngay đi tôi lấy ông giá rẻ.

Ông Dũng đến bên cây sao, nước mắt tự nhiên chảy ra. Ông thì thầm:

- Hiếu ơi, con chịu đau nhé. Để cha mẹ hoàn thành tâm nguyện.

Tiếng nói mơ hồ bên tai: Cha ơi cha cứ làm đi. Con không sao đâu.... con vui lòng hy sinh vì cha mẹ.

Ông Dũng bảo ông Cương:

- Dân mua cây mà sợ cái gì? Tôi đã từng mua cả mấy cây bị ma nhập. Lưỡi mua phập vào bóng ma nháy vụt ra biến mất, còn cây thì máu chảy đầm đìa.... Ông chủ kêu tôi chặt cây bủn rủn cả chân tay vì cái cây ma đó nó dụ dỗ con gái ông ta. Sau khi mua xong, đốt bỏ lửa cháy cả ngày mới hết. Con gái ông chủ sau đó khỏi bệnh, còn tôi ốm mấy ngày.

Ông Dũng hỏi:

- Thế ông có thấy hồn ma trả thù không?

Ông Cương nói:

- Có chứ. Con ma đó là một gã đàn ông nó chỉ mặt tôi tức giận: Vì ông mà tôi mất vợ. Tôi thù ông tôi sẽ trả thù. Tôi cười nhạt: Mày là con ma dâm dăng, hại con gái nhà lành tao chặt là đúng rồi còn trách gì nữa..... Bóng ma thấy tôi cứng cỏi tức bực bỏ đi..... Cưa cây đó xong, tôi được cả lạng bạc, ông ạ. Mấy khi gặp được cây ma.

Thằng Mật xen vào:

- Cha à, con thấy cái cây này cũng ma quái lắm. Con thấy hình như có ai đó lớn vồn bên cạnh.

Ông Cương gạt đi:

- Mày chỉ ba xàm ba lạp. Có gì mà phải sợ. Chỉ có ma sợ người sống, chứ làm gì có người sống sợ ma. Thôi, bắt tay vào làm việc đi.

Họ chuẩn bị đặt lưỡi cưa. Cưa cây phải cưa xéo để nó đổ về phía vực.....

Lưỡi cưa bắt đầu xoèn xoẹt. Cái cây oằn mình có tiếng rên đau đớn. Thằng Thành ngạc nhiên:

- Hình như con nghe có tiếng rên cha ạ.... hay là cái cây này nó rên.

Ông Cương lắng tai nghe. Quả là có tiếng rên thật ông quay sang ông Dũng.

Ông Dũng đang đứng lặng như trời trồng. Mặt ông đỏ đên. Ông Cương hỏi:

- Ông Dũng, ông làm sao thế, ông có nghe thấy tiếng rên không?

Ông Dũng giật mình sức tỉnh:

- Ồ không tôi đang chăm chú xem các ông làm mà. Tiếp tục đi chứ! Trời trưa rồi, còn phải thuê xe kéo về nữa chứ.

Ông Cương gạt đầu tiếp tục công việc..... Nửa giờ sau cây sao đổ ầm xuống phía vực. Và những giọt máu đầm đìa chảy ra, hai thằng con ông Cương tái mặt.

- Ồ máu, cái cây có máu như người. Rõ là cây ma rồi....

Ông Cương gạt đi:

- Đó là nhựa cây, thôi mau làm đi kéo về giờ rồi. Cây sao mau chóng bị chặt làm ba bốn khúc rồi sau đó vận chuyển khỏi rừng Mát Dù.

Ông Dũng trả công cho ông Cường rất hậu và sau đó nhờ ông ngày mai lên chùa dựng nhà trên bãi đất trống của chùa. Vì bà Hương ở nhà đã lên chùa xin phép xây nhà cô nhi ở đó.

Công việc xây nhà mát, nhà dưỡng lão, nhà cho cô nhi xong xuôi, nhà sư chùa Lâm Tuyền cảm động.

- Thí chủ đã làm việc có ích, đầy ý nghĩa. Nhất định thí chủ sẽ hưởng lộc như kinh nhân quả bao đời đã phán:

Phúc lộc đầy đủ cho nhân gì

Xưa lập chùa an cất nhà mát

Mà tôi coi thí chủ cũng có nhiều tâm sự lắm?

Ông Dũng thú thật:

- Tôi không có tâm nguyện gì lớn lao đâu. Lên chùa là do tâm nguyện của tôi mà. Chỉ có điều tôi già rồi mà chưa có con.

Nhà sư nhìn ông Dũng, ngạc nhiên:

- Lạ chưa tôi cứ nghĩ là thí chủ đã có con nối dõi rồi chứ..... Tôi bấm đốt ngón tay, tính đúng rồi mà.

Ông Dũng buồn bã:

- Quả đúng như vậy nhưng con tôi chết sớm quá. Nó mới có mười tám tuổi, tôi rất khổ tâm vì điều ấy.

Nhà sư nín lặng hồi lâu rồi trầm giọng:

- Tôi đã hiểu rồi, cậu con trai của thí chủ kiếp trước làm nhiều điều ác nghiệt nên bị phạt chết yếu. Cậu ta đã đầu thai làm chó rồi, gây cho ông bà sự đau khổ.... nhưng phúc lộc của ông bà còn dài lắm. Nhất định ông bà sẽ đạt được tâm nguyện. Thí chủ phải siêng năng đến chùa tu tâm, ắt thành quả.

Ông Dũng gật đầu cảm ơn sư trụ trì.

Ông bà Dũng Hương thành tâm cầu khẩn và năng lên chùa hay làm phúc. Ai cũng khen ngợi...

Một hôm, ông bà lên chùa thấy một người ăn mày, người này nhìn ông chằm chằm. Ông ta không xin tiền. Ông bà Dũng Hương vẫn cho, ông ăn mày từ chối.

Bà Hương ngạc nhiên:

- Ông làm gì lạ thế? Tại sao xin tiền, rồi lại không nhận.

Ông ăn mày cười:

- Tôi đi xin nhưng chỉ xin một thứ mà thôi...

Ông Dũng hỏi:

- Thế ông xin cái gì ông nói rõ xem nào? Nếu được tôi sẽ cố sức.

Ông ăn mày vui vẻ:

- Tôi xin làm con của ông bà có được không?

Hai ông bà chưa kịp trả lời ông ăn mày đã biến mất. Ông bà Dũng Hương bàng hoàng, không hiểu chuyện gì đang xảy ra..... Mấy tháng sau, bà Hương thấy người khó thở liền đi khám, bác sĩ cho biết bà đã có thai. Bác sĩ trầm giọng:

- Trường hợp ngoài năm mươi mà có con như bà là hiếm lắm. Đúng là lộc lớn.

Bà Hương mừng rỡ, vợ chồng hoan hỉ vô cùng, ít tháng sau, bà Hương đẻ ra đứa con trai bụ bẫm kháukhinh, mới đẻ mà đã cười. Ông bà đặt tên con là Nhất Tiến. Nhất Tiến lớn lên, lấy vợ đẻ liền một lúc mấy đứa con trai..... Bà Hương vui vẻ:

- Đúng là trời phật đã hiểu thấu nỗi lòng mình. Ông còn lo gì nữa không? Ông Dũng.....

Ông Dũng sung sướng:

- Tôi chỉ lo làm lụng để nuôi các cháu nội mà thôi còn bà thì nhớ đừng bỏ bữa nào của cháu đó....

Nhất Tiến xen vô:

- Cha mẹ già rồi, việc làm ăn là do con chữ. Cha mẹ cần phải nghỉ ngơi an hưởng tuổi già để cháu con báo hiếu cha mẹ...

Ông bà Dũng Hương sống đến chín mươi tuổi mới mất. Nhất Tiến cùng vợ nối nghiệp cha mẹ làm ăn phát đạt và rất siêng năng lên chùa.

MÁI TÓC CỦA NGƯỜI CHẾT

Bản Sao La nằm cạnh con suối Trúc.

Sở dĩ gọi là con suối Trúc vì con suối này chảy qua khu rừng trúc rất đẹp, nước suối trong xanh như mắt mèo. Dân bản Sao La coi con suối như là nguồn sống của mình. Vì đây là nguồn nước duy nhất. Mọi sinh hoạt ăn uống, tắm rửa đều từ con suối này.

Nhưng có một điều kỳ lạ. Đa số những người dân ở bản Sao La này đều bị hói đầu. Con gái cũng chỉ loe hoe vài sợi tóc ngay cả già làng A Công cũng vậy.

Dân bản rất ngạc nhiên và xấu hổ vì cái đầu hói của mình. Đa số họ đều phải lên phố mua tóc giả về đội. Mà từ bản lên phố thì rất xa, phải đi cả mấy chục cây số đường rừng lầy lội hiểm trở....

Họ đổi gạo lấy tóc giả.... và trải qua nhiều đời dân bản đã quen với mái tóc giả.

Lũ thanh niên quyết tâm tìm cho ra lẽ. Họ kéo đến nhà già làng A Công. Y Đức hỏi:

- Già làng, sao lạ vậy? Dân bản ta đều bị hói đầu là tại làm sao?

Già làng A Công cười:

- Thì ta cũng như các cháu vậy thôi. Ta cũng bị hói đầu.... vùng đất quê mình oi bức, để cái đầu hói thì đỡ phải hót tóc có sao đâu.

Kỳ Tam thắc mắc:

- Hay là tại con suối Trúc của bản ta. Chứ đâu có vô lý mà ai cũng bị hói đầu.

Già làng A Công xua tay:

- Cháu đừng có nói vậy, thần suối phạt đó. Dòng suối đó là nguồn sống của bản ta, chúng ta ăn uống nhờ suối, có sức khỏe là nhờ suối..... Chuyện hói đầu chắc không phải là do suối đâu. Mà nó có liên quan đến truyền thuyết mái tóc đó.

Y Minh, cô gái xinh đẹp, mắt sáng, mũi thẳng nhưng cũng bị hói đầu, tò mò:

- Truyền thuyết à? Già kể cho chúng cháu nghe đi. Chúng cháu muốn tìm cho ra lẽ chứ cứ để ai cũng bị hói đầu thì kỳ lắm, con trai còn đỡ chứ con gái rất xấu hổ.

Già làng A Công trầm ngâm:

- Hồi trước, khi dựng bản này, cụ tổ của bản ta thấy vùng đất cằn cỗi không có suối gì cả. Muốn có nước phải đi cả chục cây số gánh về. Cụ tổ khẩn vái:

- Giàng ơi! Chúng con khổ vì thiếu nước, xin Giàng thương tình cho chúng con nguồn nước chúng con xin tạ ơn sâu sắc.

Khẩn rồi nhưng chưa thấy hiệu quả gì cả. Một đêm, cụ tổ nằm mơ thấy một người cao lớn, vẻ mặt hung dữ xuất hiện và nói:

- Ta biết nguồn nước đó ở đâu. Dân làng muốn thì ta chỉ cho....

Cụ tổ mừng rỡ:

- Thế thì hay quá, đa tạ thần linh đã giúp đỡ, chúng tôi xin cúng trâu bò để tạ ơn.

Người hung dữ cười:

- Ta không cần trâu, bò. Ta chỉ cần một điều kiện rất đơn giản.

Cụ tổ vội vã:

- Điều kiện gì? Xin ngài cứ nói. Chúng tôi xin làm theo ngay....

Người đó vuốt cái đầu trọc đáp:

- Dân bản các người phải cho ta mái tóc chứ đầu ta trọc như vậy khó coi lắm.

Cụ tổ cười xòa:

- Tưởng gì điều đó chúng tôi sẽ làm theo ngay.... Ngày mai chúng tôi sẽ cắt tóc cúng cho ngài....

Người trọc đầu khoan khoái:

- Được ta chấp nhận. Ngày mai các người mang tóc lên núi Sao La để lên hòn đá to có hình con gấu. Lúc có tóc rồi ta sẽ cho nước mà dùng.

Nói rồi, người đầu trọc biến mất. Cụ tổ ta kể lại cho dân bản nghe. Ai cũng nghĩ đơn giản: cắt tóc cho hòn đá mà có khó gì. Cắt rồi mọc lại.... Họ vui vẻ cắt tóc chắt đóng rồi gửi lên chỗ hòn đá có hình con gấu. Thế rồi, đêm đó dân bản đang ngủ nghe tiếng nước chảy ầm ầm. Họ chạy ào ra và thấy con suối đang tung bọt trắng xóa. Ai cũng nhảy ào xuống tắm, khoan khoái vô cùng. Họ quên cả trời đêm giá lạnh. Vì từ lâu thiếu nước khổ sở vô cùng..... Niềm vui lớn khiến họ quên đi cái đầu trọc. Cả nam lẫn nữ, vì ai cũng hy vọng là tóc sẽ mọc trở lại nữa....

Già làng A Công kết thúc câu chuyện. Đám thanh niên ồ lên:

- Như vậy là Sơn Thần đã lấy đi mái tóc của bộ tộc ta. Nhưng dân bản chỉ cho một lần chứ đâu có cho đến đời sau?

Già làng chậm rãi:

- Đó là sai lầm lớn của làng ta. Vì họ nghĩ cho tóc rồi, tóc sẽ mọc lại. Nhưng đâu có ngờ ý Sơn Thần lại khác. Đã cho là vĩnh viễn không mọc lại được..... Đến đời sau cũng vậy. Vì tóc đã cho rồi. Cụ tổ ta cũng đã hỏi điều đó nhưng Sơn Thần đúng như cháu nói, đã trả lời rành rọt, rõ ràng cả bản làng đi vì họ đâu có ngờ sự thể lại như vậy. Sợi tóc cũng như móng tay, móng chân dài thì đem cắt, hoặc thậm chí cạo trọc rồi nó sẽ mọc lại.

Kỳ Tam nóng nảy:

- Cháu sẽ lên núi tìm gặp Sơn Thần, bắt ông ta trả lại tóc cho bản ta. Không lẽ chịu mãi cảnh hói đầu sao?

Già làng A Công trầm tư:

- Biết Sơn Thần ở đâu mà tìm. Núi rừng thì bạt ngàn. Mà nếu tìm được, đòi tóc, ngài nổi giận lấy lại con suối thì càng khổ hơn nữa. Ta nên chấp nhận thôi.

Đức tức giận:

- Sơn Thần quả là ích kỷ, lấy tóc một lần là đủ rồi nay lại tham lam vô độ. Ông ta cần tóc của dân bản ta để làm gì nhỉ? Cháu đã biết Sơn Thần là ai rồi ông ta chính là gấu núi đó. Hòn đá gấu có ngay đầu mạch nước của suối Trúc. Chị cháu ngày nào cũng thấy ông ta.

Y Nương hăng hái:

- Các anh nên gặp Sơn Thần. Tụi em là con gái cũng đi theo, sợ gì Sơn Thần. Chứ cứ để cái đầu trọc vậy hoài, xấu hổ lắm.

Già làng A Công chậm rãi:

- Ta cũng không hiểu Sơn Thần lấy tóc để làm gì? Thôi tùy các cháu. Các cháu là thanh niên, trai trẻ còn ta già rồi.....

Họ đang trò chuyện một người cao lớn, gương mặt hung tợn bước vào. Mọi người kinh ngạc:

- Ông là ai? Từ đâu tới? Tại sao vào nhà mà không gõ cửa?

Người cao lớn cười vang:

- Ta là Sơn Thần của núi Sao La. Các người vừa nhắc đến ta đó thôi.

Y Đức sững sờ:

- Sơn Thần à? Chúng tôi đang định tìm ngài hỏi cho ra lẽ. Vì sao ngài lại lấy đi mái tóc của chúng tôi khiến dân làng tôi bị trọc đầu, trai cũng như gái....

Sơn Thần nói lớn:

- Ta chỉ lấy có một lần, còn tất cả là do con suối Trúc.

Già làng lấp bắp:

- Suối Trúc à? Tại sao lại là suối Trúc. Chúng tôi sống nhờ con suối cả ba chục đời nay có sao đâu?

Sơn Thần giải thích:

- Các người ăn uống, tắm rửa trên dòng suối đó mà suối đó lại chính là một con Giao Long hay còn gọi là Đại Long. Nó cần tóc của các người, làm nên vẩy lông râu của nó để khi đủ rồi nó sẽ bay vút lên trời. Đó là một con suối độc. Ta đâu có dính dáng đến chuyện tóc tai của các người mà các người đòi gặp ta hỏi tội.....

Y Nương sợ hãi:

- Vậy thì phải làm như thế nào?

Sơn Thần nói:

- Các người hãy mau dời bản đi nơi khác. Nếu như muốn sống. Đêm hạ tuần. nó sẽ quấy đuôi cả làng sẽ bị lũ quét không ai sống cả....

Lũ trai làng khiếp vía, ai cũng toát mồ hôi, họ run run:

- Sơn Thần, ngài có cách nào cứu chúng tôi không? Ngài đã xuất hiện báo trước cho chúng tôi biết hẳn là ngài có cách..... Chúng tôi xin tạ ơn ngài.

Sơn Thần ngó Y Nương dăm dăm, chậm rãi:

- Được ta sẽ giúp các người.

Mọi người vui mừng:

- Thế thì hay quá. Cảm ơn Sơn Thần nhiều lắm, Ngài hãy nói cách đi....

Sơn Thần cười nhạt:

- Đâu có đơn giản vậy? Phải có điều kiện chứ.

Kỳ Tam vội vã:

- Điều kiện gì ngài nói mau đi!

Sơn Thần thản nhiên:

- Đó là Y Nương, cô gái xinh đẹp kia phải làm vợ của ta.

Y Nương rú lên:

- Tôi ư? Tại sao lại là tôi?

Son Thần vui vẻ:

- Vì ta yêu nàng. Ta muốn lấy nàng làm vợ. Người làm vợ thần núi, bốn mùa có cơm ăn áo mặc, người còn muốn gì nữa....

Lũ trai làng tức giận:

- Không thể có chuyện đó được. Y Nương là bông hoa của bản Sao La ta đâu dễ dàng làm vợ của ma quỷ...

Son Thần cười nhạt:

- Vậy thì các người hãy mau chờ chết. Thế thôi ta đi đây....

Y Nương ngăn lại thốt thức:

- Son Thần khoan đi đã, có gì còn thương lượng mà...

Son Thần lạnh lùng:

- Không có gì phải thương lượng cả. Một là đồng ý hai là không, vậy thôi....

Lũ trai làng già làng im lặng. Y Nương nước nở:

- Để cứu dân làng thà hy sinh một mình Y Nương đâu có tiếc gì Son Thần. Tôi đồng ý làm vợ ngài.

Son Thần hài lòng:

- Có vậy chứ, quỳ xuống ra mắt ta ngay....

Y Nương ngoan ngoãn, quỳ phục xuống, dậm lệ:

- Son Thần, từ nay Y Nương là vợ ngài, chịu sự sai bảo của ngài. Xin ngài hãy cứu dân bản Sao La.

Son Thần ôm Y Nương vào vòng tay rồi quay sang lũ trai làng đang đứng như trời trồng, vui vẻ:

- Các người hãy mau lên đầu nguồn lấy đá núi thật nhiều vào, thả xuống đầu con suối. Nó chính là đầu của con Giao Long. Nhưng nhỏ phải chừa mạch nhỏ. Giao Long sẽ chết, nước suối sẽ đổ như máu hai tuần liền..... Dân làng các người sẽ được bình yên. Ta đi đây....

Nói rồi Son Thần ôm Y Nương biến mất, lũ trai làng thần thờ. Y Tam nghẹn ngào:

- Như vậy là Y Nương đã đi rồi. Từ nay chúng ta không còn gặp cô ấy nữa.... thật là đau lòng....

Y Đức buồn rầu:

- Cô ấy đã hy sinh để cứu dân bản ta, ơn này thật sâu như biển. Y Nương quả là cô gái đẹp người đẹp nết..... Chỉ tội nghiệp cho A Sào nếu biết được chuyện này. A Sào buồn lắm. Vì họ định cuối mùa rẫy sẽ cưới nhau mà....

Già làng A Công vội vã:

- Thời gian không còn bao lâu nữa. Sáng mai phải lên núi sớm, ta sẽ gõ cồng để báo cho dân làng biết. Các cháu đêm nay cứ ở lại đây, sáng lên núi Sao La sớm.

Y Đức, Kỳ Tam gật đầu.

Sáng hôm sau, sau khi nghe già làng A Công giải thích, mọi người dân đều hối hả lên núi. Họ vẫn đá núi lấp kín dòng mạch nước. Phút chốc nghe tiếng thở phì phì. Rồi dòng suối trong vắt chuyển thành màu đỏ. Già làng A Công khoan khoái:

- Thế là xong, con Giao Long không còn cơ hội phá làng ta nữa. Từ nay dân bản ta sẽ sống yên ổn.... Công ơn của Y Nương cả dân bản ta nên ghi nhớ.

Mọi người xôn xao. A Sào hoảng hốt:

- Già làng, ông nói vậy là sao? Thế Y Nương của tôi đâu?

Y Đức đến bên an ủi:

- Y Nương đã hy sinh vì bản làng ta, nàng đã cứu bản làng ta thoát khỏi cơn lũ thảm khốc.....

A Sào òa khóc:

- Sao lại có chuyện kỳ bí như vậy? Mà tôi không hề biết? Tại sao?

Già làng A Công bùi ngùi:

- Ta rất thương cảm cho Y Nương. Dân bản ta không bao giờ quên được điều đó. Ta hiểu nỗi đau của cháu. A Sào à. Vì chuyện quá bất ngờ vội vã, nên không ai ngăn kịp. Đâu ngờ mọi sự đã rồi. Cháu hãy thông cảm cho dân làng Sao La. Mọi người ghi nhớ công ơn của Y Nương mà.

A Sào thốn thức:

- Thần núi thật hiểm độc, cháu nhất định sẽ tìm ra ông ta để báo mối thù bắt Y Nương của cháu.

Y Đức, Kỳ Tam ngăn lại:

- Để làm gì mới được chứ. Đó là sự thỏa thuận mà. Thần núi dù sao cũng có ơn với bản ta, anh không nên làm vậy. Nếu không có sự hy

sinh lấy gì bảo đảm cho sự sống của làng ta và cả anh nữa...

Mọi người khuyên can nhưng A Sào vẫn hậm hực không nguôi. Anh ta bỏ đi. Già làng bắn khoăn:

- Có khi nào A Sào đi tìm thần núi không nhỉ? Ai chứ A Sào dám lắm. Chính vì sự can đảm của A Sào mà Y Nương yêu anh ta...

Y Đức cười:

- Nhưng thần núi thoát ẩn, thoát hiện, làm sao anh ta biết được. Từ từ anh ta sẽ nguôi ngoai thôi.

Kỳ Tam nói:

- Cậu quên mất. A Sào là tay săn bắn có tiếng của vùng Sao La này à. Anh ta nhất định lên núi vào rừng sâu để tìm thần núi, đòi bằng được Y Nương. Nếu anh ta lỡ tay giết thần núi thì hậu quả của bản Sao La này vô cùng lớn. Ta phải ngăn anh ta lại.

Y Đức xua tay:

- Không nên, cứ mặc anh ta. Nếu ngăn lại, thì bảo chúng ta ích kỉ ư? A Sào là người trọng tình nghĩa, biết đâu anh ấy sẽ chẳng tìm lại được Y Nương.

Già làng gật đầu:

- Y Đức nói đúng đó. Mọi người cứ để A Sào làm theo ý của mình. Anh ta đang bị nỗi đau quá lớn giày vò.

*

* *

Thần núi đưa Y Nương vào hang, vui vẻ:

- Vì nàng, ta đã trái lời với Giao Long. Hắn đã bị giết chết, hắn rất hận ta. Sẽ tìm cách báo thù. Nhưng hắn giờ chỉ còn là hồn ma thôi. Ta đâu còn sợ nữa. Ta đã được nàng.

Y Nương run rẩy:

- Đa tạ thần núi đã cứu sống cả bản Sao La. Ôn này Y Nương không quên. Y Nương tình nguyện làm vợ ngài mà.

Thần núi gật đầu:

- Nàng rất ngoan, ta vừa ý lắm. Nàng đã là vợ của ta. Nàng cần phải biết rõ bộ mặt thật của ta chứ. Nàng có sợ không?

Y Nương lắc đầu:

- Dù chàng có là ma quỷ, em cũng không sợ....

Thần núi lập tức hiện nguyên hình. Y Nương rú lên kinh hãi:

- Hia Sá, thì ra là anh à? Tôi tưởng anh đã chết lâu rồi chứ. Ai ngờ anh lại là thân núi....

Thần núi cười hớ hớ:

- Ta làm sao mà chết được. Nếu chết thì đâu có còn được sở hữu nàng..... Ta may mắn được Sơn Thần cứu thoát khỏi bàn tay của A Sào. Ta hận hắc tặc xương tủy. Ta nhất định sẽ giết chết hắc.

Y Nương lo sợ:

- Dù sao, em cũng đã thuộc về chàng, xin chàng tha thứ cho anh ấy.

Thần núi lạnh lùng:

- Nhưng liệu hắc có tha cho ta không? Hắc đang tìm ta để đoạt lại nàng. Mà hắc thì làm gì được ta.

Y Nương tò mò:

- Như vậy anh là thần núi giả à? Thế còn thần núi thật đâu?

Hia Sá nham hiểm:

- Ta đã giết chết ông ta, ông ta là con gấu lớn ở trong hang núi Sao La... Chính ông ta đã cho ta biết bí mật của Giao Long, nhờ đó ta mới được nàng đó...

Y Nương run rẩy:

- Anh vẫn chứng nào tật nấy không bỏ được. Đến chết mà vẫn không thay đổi được bản chất.... anh đã lừa tôi ra suối, định cưỡng bức tôi, lại còn âm mưu muốn giết cả chủ làng để chiếm đoạt ngôi vị. May có A Sào phát hiện ra, anh quả là gian ác....

Hia Sá tức giận:

- Hắc đã đâm ta ba nhát dao, một mũi tên. Ta ngỡ ta chết. Nào ngờ mạng ta còn tốt lắm. Và bây giờ thì ta đã được nàng, nàng còn nói gì nữa. Giang sơn dễ đổi bản tính khó dời, nàng quá biết điều đó mà.

Y Nương thở dài:

- Thì vì sự an toàn của làng, em chấp nhận tất cả. Em đã là của riêng chàng, chàng muốn gì chẳng được.

Hia Sá ôm Y Nương vào lòng, âu yếm:

- Ta sẽ tặng mái tóc. Mái tóc rất dài và đẹp, hợp với khuôn mặt của nàng.

Nói rồi. Hia Sá lấy trong hốc núi ra một mái tóc dài đen mượt chụp lên đầu Y Nương rồi đưa gương cho nàng xem. Mái tóc rất phù hợp làm gương mặt Y Nương đã đẹp còn đẹp hơn. Hia Sá khoan khoái:

- Thế mới xứng đáng là vợ của thần núi Hia Sá chứ?

Y Nương im lặng...

Hia Sá tiếp tục:

- Nàng có biết mái tóc này là mái tóc của ai không?

Y Nương lắc đầu:

- Làm sao mà em biết được?

Hia Sá nói:

- Đó là mái tóc của người chết. Ta tìm thấy trong nghĩa địa Sao La. Mái tóc này ta điều khiển được. Nếu nàng bỏ trốn hoặc hại ta, thì tức khắc đầu nàng sẽ bị ta đọc thần chú nhức không chịu nổi, máu sẽ chảy ròng ròng. Nàng nhớ đấy. Mái tóc này sẽ không bao giờ rời khỏi đầu nàng.

Y Nương hoảng sợ:

- Dạ, em không dám, em luôn vâng theo lời chàng mà...

Đêm đó. Hia Sá thỏa sức giày vò Y Nương. Lúc nhìn bộ mặt hắc Y Nương nhắm mắt lại vì mặt hắc là một con quỷ không hơn không kém. Hai mắt lồi ra, hàm răng nhe nanh như cắn vào cổ nàng. Y Nương chết khiếp.

Từ đó Y Nương ở trong hang núi hầu hạ Hia Sá. Nàng dần dần thấy mình rất khác lạ. Người lúc nào cũng rạo rức như thiếu có một cái gì đó. Hình như là máu thì phải. Một lần nàng nắm thử sợi tóc đứt mạnh, thấy đau đớn khủng khiếp. Sợi tóc nằm trong tay nàng phút chốc biến thành dòng máu đỏ tươi. Nàng rung mình kinh sợ. Thì ra nàng đã bị những sợi tóc đó hút máu.... Người nàng xanh xao mặt nàng trắng bợt. Hia Sá ra lệnh:

- Đã đến lúc nàng phải về làng, tìm người mà hút máu để nuôi sống mình. Ta sẽ giết sạch cả lũ làng Sao La để trả mối thù năm xưa mà A Sào đã giết ta.

Y Nương vâng lời. Nàng lúc này chỉ còn nhút nhát làm theo lệnh của Hia Sá.

Hắc đã hiện nguyên hình là con quỷ hút máu. Nàng là nô lệ phục vụ máu cho hắc. Vậy mà không hiểu sao hắc lại cứu cả dân làng Sao La.

Kỳ Tam đang ngồi câu cá bên suối, lúc đó buổi chiều. Y Nương xuất hiện.

Kỳ Tam ngạc nhiên:

- Kia, Y Nương, sao cô lại xuất hiện ở đây? Cô đang ở trên núi cao kỳ bí cơ mà?

Y Nương cố giấu vẻ bí hiểm cười:

- Dạ, tại em nhớ dân làng quá tình cò đến đây thì gặp anh.

Kỳ Tam tò mò:

- Sao mặt cô lại nhợt nhạt thế kia? Mà cô có mái tóc dài đẹp quá, trong khí dân bản lại hói đầu?

Y Nương gượng gạo:

- À! Chồng em tặng em đó. Sao anh nhìn em lạ thế?

Kỳ Tam hỏi:

- Y Nương này, cô có biết chuyện gì xảy ra với buôn làng ta không? Họ đang rất lo sợ đó.

Y Nương vội vã:

- Chuyện gì vậy anh? Anh nói rõ cho em nghe được không?

Kỳ Tam nói:

- Buôn ta đã có năm người chết, mà cái chết đến rất bí hiểm. Họ bị quỷ hút máu....

Y Nương lắp liếm:

- Thế à? Bây giờ làm gì còn quỷ hút máu, nghe như truyền thuyết vậy?

Kỳ Tam thắc mắc:

- Chính vì vậy nên dân làng mới tìm hiểu. Tôi cứ ngỡ là thần núi phá hoại.

Y Nương lắc đầu:

- Chồng em có ơn với dân làng. Sao anh lại nói vậy. Nếu anh ấy nghe được, anh ấy buồn lắm.

Kỳ Tam nhìn thẳng vào mắt Y Nương, cô ta lảng tránh ánh mắt anh ta.

- Y Nương, cô có nhớ đến A Sào không? Anh ta vẫn đi tìm cô đấy.

Y Nương lắc đầu:

- Em là gái có chồng, em đâu còn nghĩ đến ai khác? Thôi em đi đây.

Cô chào Kỳ Tam quay đi. Kỳ Tam lẩm bẩm:

- Lạ thật! Sao Y Nương lại xuất hiện đột ngột như vậy? Cô ta là ai? Nếu tìm, về làng chứ. Sao lại cứ lẩn trốn ở phía cuối bản làng như

vậy. Ta phải kể cho dân làng nghe mới được....

Chàng quay về, chợt nghe tiếng thét ghê rợn:

- Cứu tôi với! Cứu tôi với!

Tiếng kêu của một cô gái. Kỳ Tam chạy vội đến. Một cảnh tượng khiến Kỳ Tam hoảng hốt. Y Nương đang ôm chầm một cô gái cắn vào cổ. Máu từ cổ cô gái chảy ròng ròng. Nét mặt Y Nương biến đổi dễ sợ. Mắt lồi ra, miệng có hai răng nanh. Thôi rồi, chính Y Nương là quỷ hút máu. Kỳ Tam xông vào đâm đá Y Nương túi bụi, lôi cô ta ra khỏi cô gái. Y Nương thở hồng hộc, cô ta cắn luôn Kỳ Tam. Kỳ Tam đập vào bụng Y Nương, cô ta lăn xuống đất, rên rĩ và đau đớn. Kỳ Tam trói cô ta thật chặt và hỏi cô gái:

- Có có bị làm sao không?

Cô gái mặt tái xanh, lắp bắp:

- Tôi đang tám tuổi, bất ngờ cô ta xông vào tôi cắn vào cổ. Tôi hoảng hốt la lên, may anh đến kịp. Cảm ơn anh, nếu không có anh, tôi đã là cái xác không hồn..... Tôi là Hơ Lan.

Kỳ Tam nhìn Y Nương, lạnh lùng:

- Y Nương tại sao cô lại làm vậy? Cô trở thành quỷ hút máu từ khi nào?

Y Nương rên rĩ:

- Tôi bị Hia Sá khống chế, tôi phải làm nô lệ cho hắn, tôi không muốn giết người.....

Kỳ Tam giật mình:

- Hia Sá à? Hia Sá đã chết rồi kia mà?

Y Nương nói:

- Không! Hắn đã đội lốt Sơn Thần, hắn quyết giết cả bản này để trả thù.

Kỳ Tam ồ lên:

- Có chuyện đó ư? Tôi hỏi: Năm người của bản bị giết chết có phải do cô làm không?

Y Nương run rẩy:

- Dạ đúng. Tôi phải làm vậy để nuôi mái tóc này. Nếu không, tôi sẽ bị mái tóc hút hết máu.....

Kỳ Tam tức giận:

- Ai ngờ một cô gái xinh đẹp như cô lại độc ác đến như vậy? Cô mau theo tôi về làng.

Nói rồi dẫn Y Nương về bản, sau khi đã chào Hơ Lan. Kỳ Tam đến nhà già làng kể:

- Tôi đã bắt được con quỷ hút máu, nó chính là Y Nương.

Già làng A Công kinh ngạc:

- Có chuyện đó thật à? Ta cứ tưởng là Y Nương làm vợ thần núi che chở cho dân làng ta chứ.....

Kỳ Tam gấp gáp:

- Ta mau cùng dân làng vây bắt Hia Sá giải cứu cho Y Nương, hắn là thần núi giả dạng. Thần núi thật đã bị hắn giết chết.

Già làng A Công thở dài:

- Thì ra là như vậy. Được rồi, ta sẽ tập hợp dân làng truy bắt Hia Sá.....

Già làng A Công gõ cồng đồn dập. Lũ làng kéo đến, tò mò:

- Có chuyện gì mà già làng tụ tập chúng tôi gấp vậy?

Già làng kể lại mọi chuyện, lúc này dân làng mới nhớ ra Y Nương đang bị trói chặt nằm lẩn dưới đất. Họ kêu lên:

- Vậy thì ta phải mau truy bắt con quỷ hút máu đó. Nó làm hại dân làng ta đã nhiều.....

A Sào chạy đến Y Nương, đau đớn:

- Y Nương! Sao lại như vậy hả em? Anh không ngờ lại gặp em như vậy. Em vừa là ân nhân của dân làng vừa là tội phạm.

Già làng A Công chậm rãi:

- Tội là ở Hia Sá, còn Y Nương là nạn nhân mà thôi. Y Nương, cháu có biết Hia Sá ở hang nào không?

Y Nương rên rỉ:

- Dạ có, cháu sẽ dẫn dân làng đi. Mọi người hãy cứu cháu với.

Y Đức gật đầu:

- Được rồi! Chúng tôi sẽ cứu cô, quan trọng nhất là bây giờ phải tiêu diệt Hia Sá, con quỷ hút máu đó. Anh em đốt đuốc lên ta mau truy lùng Hia Sá.

Cả bản làng xôn xao rầm rập đi theo. Đi độ canh giờ đến một cái hang. Y Nương run bần bật:

- Dạ, đây là hang của Hia Sá ở. Cháu sợ lắm không dám vào, hấn sẽ hút máu cháu....

Già làng gật đầu:

- Được rồi. Y Nương cứ ở ngoài này. Anh em, mau xông vào hang.

Mọi người soi đuốc bước vào, bên trong hang bốc lên mùi hôi khủng khiếp.

Mùi của tử khí. Y Đức tức giận:

- Hia Sá mau ra đây. Giờ đèn tội của ngươi đã đến.

Hia Sá cười sằng sặc.

- Thì ra các người đã biết rõ thân phận của ta. Ta đang thiếu máu thì các người lại dẫn xác đến.

Mọi người nhìn vào phía có tiếng nói. Ở đó, một con quỷ đang ngồi hai nanh nhe ra. Mọi người bắn tên lửa tới tấp, người Hia Sá run lên. Phút chốc biến thành bó đuốc sống. Hấn gào lên đau đớn. Mọi người đến chỗ hấn, thì ra đó là bộ xương cốt màu trắng đang bốc khói. Máu chảy thâu đêm nó đã hút máu của nhiều người rồi. Dân bản đào hố, chôn bộ xương rồi hể hả:

- Thế là đã tiêu diệt được quỷ hút máu. Từ nay chúng ta mới thật sự yên ổn.....

Già làng trầm ngâm:

- Nhưng còn Y Nương, ta phải cứu cô ấy. Để cô ấy trở về với thế giới con người.

Y Đức cười:

- Hia Sá đã chết. Y Nương sẽ không sao đâu.

Kỳ Tam bắn khoăn:

- Cô ta cũng là quỷ hút máu. Việc này không đơn giản đâu? Tất cả là ở bộ tóc của cô ấy.

A Sào xen vào:

- Thế thì ta cắt gọn mái tóc cô ấy, thế là xong. Y Nương nhất định sẽ được cứu.

Mọi người đồng ý.

*

* *

Sáng hôm sau, trước sự chứng kiến của dân buôn. A Sào lấy kéo cắt tóc của Y Nương. Nhưng lưỡi kéo vừa chạm vào tóc máu đã bật ra.

Y Nương rên rỉ quằn quại. A Sào kinh ngạc:

- Sao lại lạ thế nhỉ? Sợi tóc toàn là máu. Tại sao trong tóc lại có máu nhỉ?

Y Nương khóc lóc:

- Tôi van A Sào, tôi van mọi người. Đừng cắt tóc tôi nếu cắt tôi sẽ chết mất. Vì đây là bộ tóc của người chết.

Già làng tròn mắt:

- Người chết à? Có phải Hia Sá đã đội lên đầu cháu không?

Y Nương gật đầu:

- Dạ đúng vậy. Hấn làm vậy để không chế cháu buộc cháu phải làm theo ý hấn. Mái tóc này nó sẽ hút máu cháu cho đến khi chết. Cháu đã thử giật một sợi và máu túa ra.

Y Đức tò mò:

- Nhưng đây là bộ tóc giả kia mà, làm sao có thể có máu trong đó được?

Y Nương giải thích:

- Dạ ban đầu em cũng nghĩ như vậy. Nhưng khi Hia Sá nói em mới biết được sự khủng khiếp ấy.

Ky Tam thở dài:

- Vậy thì làm như thế nào được nhỉ? Không lẽ cứ để hoài như vậy.

Y Nương òa khóc:

- Các người cứ để tôi chết đi. Chứ nếu cắt tóc máu trong người tôi sẽ chảy hết. Tôi đau đớn lắm.

Mọi người bàng hoàng, lo nghĩ, buồn rầu.

Chợt già làng A Công thủng thẳng:

- Ta đã nghĩ ra cách rồi. Thế mà cứ phải băn khoăn mãi.

A Sào vội vã:

- Cách gì? Già làng mau nói giúp để cứu Y Nương. Nhìn cô ấy tội nghiệp quá.

Già làng A Công chậm rãi:

- Đưa Y Nương ra suối Trúc tắm biết đâu mái tóc sẽ rụng ngay. Vì đây là suối không mọc tóc.

Mọi người ồ lên vui vẻ. Họ phấn khởi đưa Y Nương ra suối tắm. Y Nương vừa ngụp lặn trong suối bất chợt có tiếng kêu rú lên từ mái tóc, một bóng trắng bay vụt lên, biến mất. Y Nương ngất lịm đi.

Sắc mặt nàng dần dần trở lại bình thường. Y Đức bảo:

- Ta kéo mái tóc ra khỏi Y Nương xem sao? Hồn ma trong mái tóc đã biến rồi.

A Sào kéo thử nhưng mái tóc vẫn dính chặt. Chàng thở dài:

- Không xong rồi. Nó vẫn dính chặt không rời.

Già làng trầm ngâm:

- Cứ bình tĩnh mới thử có một lần đầu mà hiệu nghiệm ngay được, phải kiên trì. Việc này ta nên giao cho A Sào.

Nhưng dù tắm cả chục lần, mái tóc Y Nương vẫn nguyên vẹn và ngày càng trở nên mượt mát trông nàng càng đẹp lộng lẫy. Da mặt trở lại trắng hồng.

A Sào hỏi:

- Y Nương, em thấy trong người như thế nào rồi? Anh lo quá.

Y Nương vui vẻ:

- Em khỏe hẳn rồi, cảm ơn anh đã chăm sóc em.

A Sào băn khoăn:

- Nhưng còn mái tóc thì sao? Chẳng lẽ cứ để mãi trên đầu em hay sao?

Y Nương ứa lệ:

- Biết làm sao được hả anh? Em cũng đau đớn lắm. Em căm thù mái tóc này. Nó làm khổ cả đời em.

Nàng vò đầu, bứt tóc. Sợi tóc rụng ra mượt mà không có giọt máu nào. Nàng sửng sốt:

- Anh A Sào, em không thấy đau đớn nữa. Anh coi này, sợi tóc không còn máu.

A Sào mừng rỡ:

- Thật vậy ư? Em đưa anh xem nào?

Y Nương đưa sợi tóc cho A Sào. A Sào xăm xoi kỹ rồi cười sáng khoái:

- Hay quá. Thế cứ để mái tóc này trên đầu em càng tốt chứ sao? Nó làm em càng thêm xinh đẹp.

Y Nương ngúng nguẩy:

- Nhưng kỳ lắm anh ạ!

A Sào tò mò:

- Em nói vậy là sao?

Y Nương cười:

- Em thì có mái tóc óng ả, dài đẹp. Còn dân bản thì hói đầu, coi sao được.

A Sào thở phào:

- Có sao đâu, chính mái tóc đó làm nên điều kỳ diệu đó, nó khắc nhớ những ngày khủng khiếp đã qua. Y Nương, anh yêu em.

Y Nương cảm động:

- Chính em cũng vậy. Em cũng rất yêu anh. Nhờ có anh săn sóc mà em mới có được như hôm nay đó. Nhưng em cảm thấy có tội với dân làng.

A Sào an ủi:

- Lúc đó con quỷ Hia Sá nó khống chế em, hồn ma trong máu khống chế em chứ em đâu có tội gì. Em đừng lo lắng nữa. Mai đến nhà già làng kể cho mọi người nghe.

Y Nương gật đầu....

Cả làng nghe chuyện trầm trồ. Y Đức cười:

- Thế là từ nay. Y Nương đã có mái tóc dài đẹp còn buôn ta thì vẫn hói đầu. Biết đến bao giờ mình mới có được mái tóc nhỉ?

Mọi người vui vẻ:

- Có sao đâu, hói đầu cho nó mát.

Đêm đó Y Nương đang nghỉ, có người đến lay nàng dậy, bảo:

- Y Nương! Cô có muốn dân bản có tóc không?

Y Nương mừng rỡ:

- Muốn lắm, nhưng phải làm cách nào?

Người đó nói:

- Cô cạo trọc đầu cô, lấy mái tóc đó bỏ vô nồi nước sôi, đem đun. Mái tóc sẽ tan hết. Sau đó, để mọi người gội đầu vào đấy. Một tuần sau sẽ có tóc. Mái tóc dài, đẹp.... Nhưng còn cô, cô sẽ vĩnh viễn bị trọc đầu.

Y Nương gật đầu:

- Tôi sẽ làm theo ý ngài. Đó là cách tôi tạ ơn dân làng đã cứu tôi.

Người đó vui vẻ:

- Cô quả có tấm lòng nhân hậu cô mau làm ngay đi nhé!

Y Nương tò mò:

- Vâng! Tôi sẽ làm đúng như ngài dặn. Thế ngài là ai?

Người đó nói:

- Ta là thần núi Sao La. Dân làng đã giết quỷ dữ hồn ta thanh thản, ta muốn giúp họ. Vì mái tóc người đội là mái tóc của ta đó.

Nói rồi người đó hiện hình là con gấu gầm một tiếng rồi biến mất.

Y Nương làm theo lời thần núi, quả nhiên dân làng Sao La mọc tóc trở lại.

Ai cũng mừng rỡ. Chỉ riêng có Y Nương là trọc đầu, nàng sau đó bỏ lên núi đi tu.

Vì ký ức khủng khiếp hôm nào vẫn còn in đậm trong nàng. Dù nàng vô tội. nàng muốn sám hối, ngôi chùa nàng từ sau này được đặt tên là chùa Y Nương.

NGÔI MỘ HOANG

Tôi vốn không tin có ma quỷ, lại càng không tin có thế giới cõi âm. Vì con người khi đã chết rồi thì theo khoa học sẽ tự phân hủy theo thời gian. Lúc đó còn gì nữa đâu để mà tồn tại. Dù là tồn tại theo tâm linh.

Ấy vậy mà có một chuyện kỳ lạ hay nói đúng hơn là kỳ bí vô cùng khiến tôi phải suy nghĩ. Đây là câu chuyện chúng tôi chứng kiến. Nghĩ lại đôi lúc còn rợn tóc gáy.

Số là một lần đi công tác ở một huyện miền núi. Tôi được bạn bè rủ đi nhậu thịt rừng. Tôi còn nhớ rõ đó là một đêm tháng sáu năm 1982. Tôi vốn ít uống rượu. Nhưng hôm đó vì quá vui nên say túy lúy. Mấy người bạn cũng vậy. Họ rủ tôi ở lại nhà của Đề một người trong đám chúng tôi, nhưng tôi từ chối. Và rồi người loạng choạng, tôi mò mẫm theo con đường đầy cỏ dại về nhà nghỉ. Và rồi không hiểu sao tôi gục xuống ngay vệ đường thiếp đi.

Tôi thấy tôi bước vào một ngôi nhà rất đẹp. Lối vào treo đầy giỏ phong lan.

Có một người con gái tuổi khoảng đôi mươi đang ngồi trên một bộ ghế sang trọng cô ta thật đẹp. Cô ta đứng dậy, nhoẻn miệng cười tươi:

- Em biết thế nào anh cũng đến mà, anh Thắng. Em đợi anh lâu lắm rồi.

Tôi ngạc nhiên:

- Cô là ai, làm sao biết tên tôi? Tôi chưa hề gặp cô bao giờ?

Cô gái đặt tay lên vai tôi, bàn tay buốt giá khiến tôi rùng mình. Cô gái dịu dàng:

- Anh sẽ biết em là ai nhưng em muốn anh cứ nghĩ cho kỹ đi.

Tôi lắc đầu, cố hình dung ra cô ta là ai. Gương mặt cô gái cứ nhòe nhoẹt.

Lúc thì trắng toát, lúc thì như một ác thú, lúc lại là một bà già. Tôi hoảng hốt, muốn la lên nhưng tay chân như cứ bị níu chặt. Phải chăng tôi đang gặp ma?

Cô gái tiếp tục:

- Anh quên rồi phải không? Để em nhắc lại cho anh nhé. Em là Hậu.

Tôi kinh ngạc rú lên. Hậu. Nhưng cô ta đã chết lâu rồi mà. Chính cô chết trên tay tôi trong đợt tấn công tiểu khu Long Phước năm 1975. Cô là người vùng đất này. Chúng tôi yêu nhau tha thiết, hẹn sau giải phóng sẽ cưới nhau. Tôi chôn Hậu ngay lối vào thị xã, hẹn sau này sẽ đưa vào nghĩa trang của huyện. Nhưng rồi công việc triền miên, tôi quên mất lời hứa, chắc là nàng trách tôi!

Giọng Hậu trầm buồn:

- Bây giờ thì anh nhớ rồi phải không? Em sống ở đây buồn lắm, vẫn mong ngày anh trở lại. Và em cứ nhớ!

Tôi đã qua cơn sững sốt, bồi hồi:

- Hậu ơi, anh có lỗi. Anh có lỗi với em rất nhiều. Hãy cho anh cơ hội chuộc lỗi.

Hậu vui vẻ:

- Anh đừng tự trách mình làm gì, anh không có lỗi gì cả. Em rất mừng là biết anh vẫn nhớ tới em. Thắng ơi, đêm nay anh ở lại đây với em nhé. Chúng mình sẽ cùng nhau ôn lại kỷ niệm ngày xưa.

Tôi gật đầu. Hậu tung tăng chạy đi pha trà rồi dẫn tôi ra vườn. Chỉ tay vào những chùm phong lan, tiếng cười của nàng giòn tan, trong trẻo làm sao, tôi thấy nhói đau. Hậu hiện lên trong tôi mồn một, y như ngày xưa vậy.

Rồi chúng tôi hôn nhau. Và Hậu biến mất, tôi nghe tiếng người lao xao.

- Thắng, anh Thắng đây rồi. Sao anh lại ở đây?

Tôi mở mắt, thấy mình đang nằm sấp trên một ngôi mộ hoang, môi đang dính đầy đất. Trước mắt tôi thẳng Đệ, Vinh đang lo âu hốt hoảng. Tôi ú ớ:

- Hậu ơi, sao em lại bỏ đi, sao em bỏ anh một mình?

Đệ xốc nách tôi dậy người tôi sốt ly bì, cậu ta vội vàng đưa tôi vào bệnh viện huyện, miệng cậu ta như mếu:

- Ông này liều thật, dám ngủ ngay tại ngôi mộ hoang. Coi chừng ma nhập.

Sau mấy ngày nằm viện, tôi hồi phục hẳn nhưng cứ bị ám ảnh mãi về Hậu.

Tôi hỏi Đệ có biết ngôi mộ cũ Hậu ở đâu không, cậu ta lắc đầu:

- Ở đây nhiều ngôi mộ hoang lắm, bởi vì trong chiến tranh có rất nhiều người chết. Huyện đang xây dựng lại, nhiều ngôi mộ sẽ được quy tập. Biết đâu trong quá trình quy tập sẽ tìm ra được những đồng đội của anh.

Tôi gật đầu. Đêm đó, tôi nghỉ ở nhà khách. Khoảng 12 giờ đêm, tôi lại thấy Hậu. Cô đưa tay vẫy tôi. Tôi bước đi theo cô như một kẻ mộng du. Và chúng tôi bước vào ngôi nhà.

Tôi không nhớ chuyện gì đã xảy ra nữa. Nhưng khi tỉnh dậy, tôi thấy mình đang nằm ở nhà khách. Thằng Đệ trách:

- Anh bỏ đi không nói ai cả làm tụi tôi kiếm gần chết, may mà kiếm được anh ngay tại ngôi mộ hoang. Anh Thắng, coi chừng anh bị ma nhập đó.

Tôi kể cho thằng Đệ nghe tất cả sự kỳ lạ của đêm trước. Đệ há hốc mồm kinh ngạc nó bảo:

- Như thế là có điềm báo rồi đó, phải chăng cô Hậu muốn chỉ cho anh chỗ chôn cất. Để em lên huyện xin phép đào thử ngôi mộ hoang đó xem sao.

Tôi cảm ơn lòng tốt của Đệ.

Ngày hôm sau, việc khai quật ngôi mộ hoang được tiến hành, tôi thực sự kinh ngạc. Người con gái nằm trong ngôi mộ chính là Hậu. Kỷ vật vẫn còn nguyên vẹn. Tôi òa khóc. Mọi người cũng rung lệ.

Sau khi thắp nhang khấn vái, chúng tôi đưa Hậu vào khu nghĩa trang của huyện. Hậu nằm trong đó bên cạnh bao đồng đội ngày xưa.

Đêm đó tôi thấy Hậu hiện về, tươi tắn, xinh xắn trong bộ bà ba, đôi dép lốp ngày nào, nàng vẫy tay cho tôi. Tôi gào to:

- Hậu ơi, chờ anh với, chờ anh với.

Hậu chỉ cười, bóng dáng nàng khuất hẳn.

NGƯỜI CON GÁI TỈNH BẮC

Vũ đến trọ học ở hàng cơm bà cụ Đỗ đã ba tháng rồi. Nhà chật chội, mái lợp tôn nên mùa hè rất nóng nực. Nhưng Vũ không muốn tìm chỗ trọ khác, bởi bà cụ Đỗ tính giá rẻ, phần vì mọi việc trong nhà cụ làm lấy, ít phải thuê mượn, phần vì chính gian nhà ấy, cụ cũng không phải mất tiền thuê.

Bà cụ Đỗ hồi cư rất sớm, thấy gian nhà bị chiến tranh tàn phá, chỉ còn trơ lại hai bức tường và một gian gác xép đằng sau, nên dựng mái tạm trú. Mãi, chủ nhà chưa thấy về nên cụ yên chí ở, tưởng chừng như đất của mình.

Gian gác xép ấy bỏ không. Có lẽ vì thấy có nhiều chiếc rầm gỗ bị cháy xém, sắp rơi, trần lại nhiều chỗ nứt lỗ nên chẳng ai đại gì hứng lấy tai nạn. Mùa hè đến, cùng với những kỳ thi Vũ cần phải học nhiều lắm, nhưng không được như ý. Nhà chật chội quá. Khách ăn hàng lại thường đông, ăn uống bị bỏ rầm rĩ.

Hơn nữa, mái tôn càng làm nắng hè gay gắt. Bởi vậy. Vũ đã nghĩ nhiều đến gian gác xép bỏ hoang ấy. Một chiều chủ nhật. Vũ mượn được thang dựng trèo lên xem. Gác tuy bỏ hoang nhưng không đến nỗi bẩn quá. Sàn vẫn còn nguyên vẹn chỉ có nhiều bụi cát cùng một ít vôi vữa long trên trần xuống.

Tường cũng còn khá sạch. Riêng các cánh cửa đều đã mất hết. Gió bên ngoài lùa vào mát rượi. Vũ suy tính nếu mình quét dọn qua loa, mỗi buổi tối trèo lên gác xép này, thấp nền mà học rồi giải (trải) chiếu ngủ thì tốt quá. Vừa yên tĩnh, vừa mát mẻ.

Cẩn thận Vũ hỏi qua bà cụ thì được ưng thuận ngay, bà chỉ dặn thêm rằng:

- Nhưng cậu phải coi chừng, nhà cửa ọp ẹp lắm, khéo mà oan giả.

Ngay buổi chiều. Vũ hí hục quét dọn. Gió lùa vào mát rượi. Gian gác bỏ hoang đã được Vũ đặt cho cái tên văn vẻ: Nghênh Phong Các. Mấy chõng sách, vừa để học, vừa để gối đầu, một ngọn nến, một manh chiếu đó là tất cả đồ đạc cần thiết trong căn gác đón gió này.

Tối đến. Vũ sung sướng trèo lên gác của mình. Lại rút luôn thang lên theo, vì e ngại mấy ông Tổng xã rượu say rồi lén phá quấy.

Thật là tĩnh mịch. Tiếng huyền não trong hàng cơm vắng xa hẳn, bên ngọn lửa nền lập lòe Vũ yên chí học.

Nhưng chưa ôn bài được mấy lần. Vũ đã thiu thiu ngủ gục. Cho đến lúc tiếng chuông đồng hồ nhà thờ dóng dả. Vũ mới choàng mở mắt. Trời bạch nhật, có lẽ đã sáu giờ sáng. Cây nến cháy đến gốc còn lưu lại vũng nến đọng. Cuốn sách đêm trước vẫn còn mở ở trang học dở.

Vũ bực mình quá vì thường rất tỉnh táo, có khuya, mệt thì đi ngủ, chứ không bao giờ ngủ gục như vậy.

Vũ cho đó là vì gác mát mẻ quá lại yên tĩnh nên dễ làm cho người ta chợp mắt.

Đêm hôm sau. Vũ đề phòng cẩn thận. Ăn cơm xong. Vũ uống một cốc cà phê thật đặc. Lại mang lên theo một bao thuốc lá nữa. Gió lửa mát rượi. Tiếng cười nói vang vang xa...

Dưới ánh nến, chập chờn theo gió. Vũ ngồi chăm chú học, nhưng không hơn gì đêm trước chốc lát đã thiu thiu buồn ngủ. Sực nhớ. Vũ với tay cầm lấy bao thuốc lá. Nhưng lại nghĩ: Hãy cố dùng nghị lực chống chọi đã, cùng lắm hãy nhờ đến thuốc lá, dùng ngay e sẽ thành thói quen. Và Vũ không bóc bao thuốc vội để bao lên chồng sách.

Nhưng chỉ một lát sau. Vũ đã ngủ gục cho tới khi tỉnh dậy thì đã thấy cây nến hao quá nữa. Vũ giận mình vô cùng.

Vũ nhất định lấy thuốc lá để chống lại cơn buồn ngủ lạ lùng. Nhưng bao thuốc lúc này để trên chồng sách đã không thấy nữa. Có lẽ khi ngả lưng xuống, Vũ đã quơ tay làm rơi bao thuốc chẳng. Vũ bèn nhìn quanh và quả nhiên thấy bao thuốc lá ở ngay sau lưng mình. Nhưng lạ thay bao thuốc lá đã bị bốc ra tự bao giờ. Một điếu thuốc lại kéo lui ra khỏi bao chút ít như sẵn sàng mời Vũ hút.

Vũ dụi con mắt kinh ngạc! Chàng cố nhớ lại và định ninh quả quyết lúc trước chàng chưa hề bóc bao thuốc mà chỉ để bao nguyên lên trên chồng sách.

Vừa suy nghĩ Vũ vừa rút điếu thuốc ra ngậm lên môi. Ngay phía sau Vũ, bỗng một que diêm xòe lên. Một bàn tay nhỏ nhắn, mềm mại đưa que lửa mời Vũ châm thuốc.

Vũ hoảng hốt nhìn lại. Và thấy đó là một nữ lang rất đẹp, tuổi khoảng 16, 17.

Có vẻ như một nữ học sinh.

Vũ liếc mắt nhìn cái thang tre, thấy vẫn còn để nằm yên chỗ chân tường.

Nữ lang mỉm cười và nhắc:

- Anh châm thuốc.

Tiếng nói nhẹ nhàng như gió thụ Vũ ngập ngừng mãi mới thốt ra lời:

- Cô cô đến đây? Đêm khuya...

Nữ lang ngắt lời:

- Nhà em ở gần đây. Nhân nhìn qua cửa sổ, lấy cây nến bị anh quờ tay đổ nghiêng nên vào dựng lại. Vừa toan quay về thì anh chợt tỉnh...

Vũ nhìn lại quả nhiên thấy trên mặt chiếu có vết sập nến loang. Nếu vậy, không có nữ lang, lửa nến có thể bén dần qua chống sách. Nhưng Vũ vẫn tò mò muốn biết:

- Xin cảm ơn cô. Nhưng cô là...

Nữ lang mỉm cười:

- Em tên là Ngọc Bách, nhà ở cạnh đây... Nhân đêm khuya trần trọc không ngủ được thấy gian gác này trước bỏ không nay có ánh lửa và bóng người nên tò mò nhìn vào... anh tha lỗi cho em nhé!

Vũ hỏi tiếp:

- Nhưng có làm cách nào mà vào đây được?

Nàng mỉm cười:

- Anh không nên hỏi nhiều. Em là phận gái, lại chưa hề quen anh bao giờ nên đột ngột đến đây thực quá ư trơ trẽn... Chính vì vậy mà em không muốn nói rõ, anh biết nhiều để làm chi.

Ngừng một lát, nàng lại tiếp:

- Chúng ta quả là tình cờ gặp gỡ, thời gian hợp mặt chưa thể biết dài ngắn ra sao. Vậy tốt hơn hết là chúng ta cứ vui khi cùng nhau gần gũi.

Vừa nói xong, nàng đến ngồi xuống chiếu sát bên cạnh Vũ. Vốn tính người đứng đắn Vũ nghiêm sắc mặt nói:

- Trai gái gặp gỡ đêm khuya là một sự chẳng hay. Hơn nữa, cô và tôi lại chưa hề quen biết bao giờ. Vả lại tôi đang cần yên tĩnh để học

vì kỳ thi đã tới nơi... Nếu cô có lòng mến, xin để trưa mai tôi có thì giờ rồi rồi tôi sẽ tiếng chuyện với cô.

Nữ lang làm ra bộ hờn dỗi. Nàng đứng dậy, liếc nhìn chồng sách trên chiếu cười nhạt:

- Có lẽ anh tưởng chỉ có anh là học thôi ư? Và anh tưởng những môn hình học không gian, Phân tích hóa học kia của anh là ghê gớm lắm rồi sao? Có lẽ vì thế nên anh mới dám đem so sánh giữa Học với Tình!

Vũ sốt ruột:

- Cô muốn tranh luận gì xin cũng hãy để đến trưa mai.

Nữ lang không nói gì hơn nữa quay ngoắt đi. Vũ xiết nổi ngạc nhiên khi thấy nàng không xuống lối cầu thang mà lại vượt qua cửa sổ.

Gió đêm khuya càng thêm lạnh lẽo. Vũ bất chợt thấy rùng mình nhưng được cái không buồn ngủ nữa. Đêm ấy chàng học được kỹ càng cho đến ba giờ sáng mới dọn dẹp đi ngủ.

Hôm sau, lúc đi học về, ngồi ăn cơm. Vũ lại lựa lời hỏi bà cụ Đỗ. Nhưng bà cụ cho biết hai bên hàng xóm không hề có một thiếu nữ nào. Và cả quanh đây không có cô con gái nào tên là Ngọc Bách giống như hình dáng của lời Vũ tả.

Vũ ngạc nhiên nhưng chưa nói rõ sự thực ý muốn đợi xem trưa nay, người con gái kỳ dị ấy có đến gặp mình như lời đã yêu cầu không. Nhưng không thấy đến.

Buổi tối hôm ấy, Vũ lại lên căn gác của mình ngồi học. Chàng lại thấy thiu thiu buồn ngủ khi gió mát lùa vào. Tuy vậy, chàng đã biết trước việc xảy ra nên ung dung lấy thuốc lá châm hút. Rồi ngồi đợi.

Quả nhiên, chốc lát thấy Ngọc Bách đến. Lần này, Vũ thấy rõ ràng nàng do lối cửa sổ mà bước vào nhẹ nhàng như một cái bóng.

Ra chiều thân mật. Ngọc Bách ngồi ngay xuống cạnh Vũ, rồi lả lơi trách:

- Em hôm nay lại hơi muộn, anh có giận không?

Vũ lặng thinh không nói, chỉ lấy sách vở ra học. Nàng lại nhìn chăm chăm vào mặt Vũ rồi tiếp:

- Có lẽ không giận nhưng ý chừng cũng mong đợi lắm thì phải?

Vũ thẳng lời cự:

- Hôm qua tôi đã nói với cô rằng tôi bận học thi không tiện tiếp chuyện. Tôi đã hẹn buổi trưa muốn nói năng gì sao cô không lại?

Ngọc Bách ra vẻ phụng phịu:

- Anh tưởng con gái muốn gặp đàn ông một cách tự nhiên lúc nào cũng được hay sao? Anh không sợ người ta trông thấy dị nghị ư? Về phần em thì không ngại nhưng lo cho anh bị người chế diễu.

Vũ lắc đầu:

- Tôi không sợ. Việc làm đàn ông chẳng sợ ai cười hết, mặc cho có người ngờ vực nhưng lòng mình thẳng thắn thì dư luận sai lạc ấy tôi cũng chẳng quan tâm. Tôi ngại là ngại sự đêm hôm khuya khoắt cô lại đây, nguyên một sự gặp gỡ ấy cũng đã là bất chính rồi. Vậy mong từ sau, cô đừng đến đây nữa, muốn hỏi gì xin đợi ban ngày.

Ngọc Bách rung rung ngồi khóc. Một lát sau mới nói:

- Em biết khi người con gái tự tìm đến gặp người con trai, bao giờ cũng bị khinh rẻ. Nhưng em dám đường đột chẳng qua là tưởng anh khoáng đạt, không chấp nê những nhỏ nhặt thường tình. Không ngờ anh cũng chẳng hơn gì người khác...

Vừa nói nàng vừa gục xuống gối Vũ mà khóc nức nở.

Nhưng Vũ gạt ra, nghiêm giọng bảo:

- Những lời tôi nói đã đầy đủ. Cô nên hiểu biết và đừng quấy rầy thêm nữa!

Rồi quay sang phía khác mà ngồi học lớn tiếng làm như không có ai ở cạnh mình.

Ngọc Bích vùng đứng dậy. Nàng biến sắc nói:

- Số anh sắp chết đến nơi, ta thương tình đến cứu lại không biết thân, còn làm ra bộ kiêu kỳ, vậy hãy coi chừng.

Nói rồi bước ra cửa sổ biến mất.

Vũ vừa ngạc nhiên vừa bàng khuâng. Chàng không hiểu người con gái ấy là ai, ma quỷ chẳng, người thực chẳng? Trước lời dọa nạt kia chàng không sợ.

Những cảnh chinh chiến đã làm cho Vũ tin tưởng ở số mệnh. Song, chết chẳng phải là những thứ có thể tìm hoặc tránh được dễ dàng...

Vũ vừa toan gác bỏ nhưng ý nghĩ vẫn vo ấy để chuyên tâm ngồi học thì chợt cơn gió mạnh từ đâu ào ào tới làm cho ngọn nến tắt phụt. Vũ định sờ lấy bao diêm châm nhưng không thấy. Gió như

lạnh hơn lúc trước làm cho Vũ chột rùng mình. Ngoài trời không đến nỗi tối lắm. Những lùm cây rung động như những bóng đen hình dáng to lớn lạ kỳ...

Giữa khung cửa sổ. Vũ bỗng thấy hiện ra một bộ xương người trắng xóa dập dờn đi lại.

Vũ biết lời dọa nạt của người con gái kỳ dị đã thực hiện. Đã suy nghĩ từ trước nên Vũ không lấy làm kinh hoảng. Bộ xương ấy bước vào. Tiến đến trước mặt Vũ. Cái đầu nhe bộ răng trắng nhơn nhơ cười một cách rùng rợn.

Vũ ráng bình tĩnh, vẫn cứ ngồi yên giả bộ học.

Thoáng cái bộ xương đã biến đâu mất. Vũ cười thầm:

- Mi dọa ai thì được, chớ dọa ta sao nổi?

Chưa dứt lời một thanh xương tay bỗng từ trên trần nhà rơi xuống ngay trước mặt Vũ. Tiếp đó là thanh xương mỗi chốc thêm nhiều, đến mấy chiếc xương sườn... Thấy đồng xương mỗi chốc thêm nhiều lù lù trước mặt... sẵn lọ mực trên bàn Vũ cầm ném luôn vào bộ xương. Mực đổ tung tóe, bộ xương vụt biến mất.

Vũ tưởng vậy là yên. Không ngờ Ngọc Bách lại hiện ra đứng cạnh chàng.

Nghiêm giọng trách:

- Anh thực là tệ! Lại là người đã hấp thụ văn minh Tây Âu sao không biết quý người phái yếu?

Vũ thẳng lời cự lại:

- Người ta chỉ có thể lịch sự đối với người lịch sự. Quấy rầy làm mất tự do của kẻ khác, đó có phải là cách cư xử của hạng người có giáo dục hay không?

Nữ lang không nói lại được, tần ngần đứng lặng người, chốc lát mới thở dài.

Vũ thấy sắc mặt nàng vô cùng buồn thảm cũng động lòng, hỏi:

- Cô là ai, xin nói thật. Nếu còn giấu diếm ta không bao giờ muốn nói chuyện.

Ngọc Bách hỏi lại:

- Nói thiệt liệu anh có khỏi sợ hay không?

Vũ cười:

- Hối thế là thừa, nếu là kẻ nhút nhác thì ngay từ đêm trước tôi đã không dám lên căn gác này ngồi mà học nữa.

Nữ lang gật đầu:

- Chính đó là một điều mà em lấy làm kính phục. Em không phải là người. chính là ma.

Vũ thản nhiên:

- Tôi cũng đã đoán biết ngay.

Rồi Vũ lại nói:

- Thường thường tôi nghe thấy nói đến oan hồn song chưa tin là thực: hồn ma còn ẩn hiện lẫn quất nơi đây, ý hẩn cũng có điều oan khuất chứ chẳng không?

Ngọc Bách rơm rớm nước mắt thưa:

- Sự đời man mác nhưng nỗi oan khiên nhiều không kể xiết, nhất là trong thời chiến tranh ly loạn này, chẳng phải là trường hợp riêng em. Có điều kẻ chết đi dù sao cũng mong nắm xương tàn được vùi sâu chôn chặt, thế mà em thì bộc lộ gián nhấm, chuột gặm, thê thảm vô cùng...

Vũ thấy nàng từ nãy giờ vẫn đứng trước mặt mình chứ không dám suồng sã như trước, nên dịu dàng bảo:

- Dù sao nữa cũng xin mời cô ngồi xuống đây. Theo luân lý Khổng Mạnh, trai gái bất tương thân nhưng trộm nghĩ: đã là âm dương cách biệt, thì hai thế giới khác nhau chúng ta là ngay thẳng nói chuyện, tất cũng không ai chê trách vào đâu được!

Nữ lang bùi ngùi nói:

- Nghe lời anh, em chợt nhớ đến ba em ngày xưa. Tuy là người Tây học mà vẫn giữ được nề nếp Đông Phương, quả thực cũng là hiếm có vậy. Càng nhớ lại trong mấy hôm nay có biết bao nhiêu cử chỉ hành động suồng sã, then chết đi một lần nữa được.

Vũ gật gù tán thưởng:

- Nghe lời, thấy rõ ràng là người có học thức. Mong rằng đừng giấu diếm. Xin cô kể rành mạch câu chuyện từ đầu.

Ngọc Bách lau nước mắt thưa:

- Nguyên những lời vàng ngọc ấy cũng đủ an ủi em được ngàn phần. Em tên thật là Ngọc Bách, họ Nguyễn vốn quen ở tỉnh Bắc, con của một ông Tham tá, đã từ trần từ lúc em mới lên 15 tuổi...

Mỉm cười chua chát. Ngọc Bách lại tiếp:

- Năm nay em 18 tuổi! Nói như vậy nghĩa là: khi chết thì em mới 18 tuổi nhưng nếu tính theo người sống, qua mấy năm tao loạn thì hiện nay em đã ngoài 20... già mất rồi.

Vũ nghĩ thầm trong bụng:

- Khi đã là đàn bà, dù chết đi rồi, cũng vẫn còn lo lắng đến sắc đẹp tàn phai.

Nữ lang lại kể tiếp:

- Trong gia đình, tuy em là lớn nhất nhưng vì em theo lời trời trăn của cha em dặn lại, nhất định cho em đi học đến nơi đến chốn. Bởi vậy, sau khi đỗ bằng cơ-thủy ở tỉnh Bắc, em được mẹ em cho về học bậc Trung học tại Hà Nội, cẩn thận mẹ em cho em ăn trọ tại nhà bà Phán Tâm ở ngay liền vách nhà này.

Ngừng lại giây phút. Ngọc Bách lại kể:

- Nếu không có chiến tranh thì không đâu đến nỗi... Khi được lệnh tản cư, bà Phán cùng những trẻ nhỏ đều về quê cả, chỉ còn lại một người con trai lớn, đi làm công sở và em cùng một người vú già ở lại. Bỗng đô thành khói lửa mù trời, căn nhà bên cạnh này (tức là nhà em ở) bị sụp đổ. Người vú già cũng như con trai bà Phán đều bị chết vùi trong đống gạch ngói, riêng có em là may mắn núp dưới chân cầu thang được thoát chết. Nghe tiếng bom đạn rầm rầm, em sợ hãi vô cùng, bò lần sang hàng xóm tức là căn nhà này, lúc đó bỏ không vì người trong nhà đều đã tản cư từ trước. Sợ hãi, em tìm được chiếc thang treo ẩn lên trên trần cái gác này, vì em cho đó là chỗ ẩn náu kín đáo nhất. Thân gái trong thời binh lửa, may ra nhờ đó mà được an toàn chẳng. Thường lệ, mỗi khi tìm kiếm thức ăn, nước uống đầy đủ rồi thì em lại trèo lên trần nhà và rút thang lên theo. Em có ngờ đâu chính gian nhà này cũng bị sụp đổ, chiếc thang em vừa trèo lên bị rơi xuống. Thế là bỗng dưng bị giam trốn trên trần gác với một số lượng thức ăn đủ chừng ba ngày. Em chỉ còn một hy vọng có thấy bóng người nào thì kêu cứu, không những trong lúc khói lửa toại bời, ai cũng lo lẫn trốn nên em ngồi yên trên trần đã bốn ngày liền mà cũng không hề thấy có một bóng người nào... Vừa đói và khát em đành phải chịu cực hình giống hệt như

người bị lạc giữa nơi xa mạc. Cho đến khi sức một yếu dần em thở hơi cuối cùng, thiệt oan một đời xuân xanh đây hứa hẹn.

Vũ nói tiếp:

- Rồi sao nữa, xin cô cứ kể tiếp cho tôi nghe!

Ngọc Bách thở dài:

- Rồi ngày tháng trôi qua. Cảnh đô thành dần dần trở lại đông đúc, vui vẻ hơn xưa. Riêng có tấm oan hồn của em vẫn bị ngậm ngùi, đáng thương hại nhất là một nắm xương tàn rụi vẫn bị bọc lộ trên trần nhà này làm mồi cho gián, chuột.

Vũ ngắt lời:

- Nhưng tại sao thấy tôi lên học trên đây cô lại hiện hình bốn cột? Hồn oan đau tủi, há lại còn ưa thích những chuyện cột đùa...

Ngọc Bách rơm rớm nước mắt:

- Anh quả trách như vậy em xin nhận lỗi nhưng chỉ vì em ngu muội, lóng nghe thấy bọn yêu quái thường bàn nhau rằng nếu chúng tìm được người thế mạng thì sẽ được đầu thai thành kiếp khác! Thoạt đầu thấy anh lên học trên căn gác rỗng này em dùng tà khí làm cho tinh thần anh bị hôn quyền, rồi sau đó định hiện nguyên hình người con gái đẹp để nhờ nhan sắc mà quyến rũ anh. Nhưng anh không hề vì sắc đẹp mà động tâm. Em lại định tác quái để cho sợ hãi... nhưng kết cục cũng bị thất bại... Em thực đã đắc tội với anh nhiều lắm.

Vũ ngắt lời hỏi:

- Bây giờ cô muốn gì?

Ngọc Bách gạt nước mắt, thưa:

- Em chỉ mong anh vì thương người bạc phận ra tay tế độ, chôn cất cho yên đẹp nắm xương tàn của em mà thôi. Như vậy em không còn phải oán hận gì nữa...

Vũ nhận lời, Ngọc Bách sụp lạy tạ ơn nhưng Vũ giục nàng hãy ra đi vì âm dương cách biệt, lần lửa lâu lai. Cũng e hại cho cả đôi bên.

Ngày sáng hôm sau. Vũ hỏi thăm nhưng người ở gần đấy họ đều nhận rằng có thực, tại nhà bà Phán Tâm khi xưa có cô con gái tỉnh Bắc trọ học nhưng hình như đã thiệt mạng trong những ngày khói lửa đô thành. Vũ lại tìm thang trèo lên trên trần nhà lục lạo khắp nơi, quả nhiên có một đồng xương người, nhện chăng, bụi phủ, riêng lạ

một điều là có mấy khúc xương rõ ràng có vấy mực. Sau khi tìm được xương cốt của cô gái Vũ bèn nhờ người chôn cất cho đúng lời hẹn với hồn ai!

NGƯỜI SỐNG CÙNG MA

Chùa Già Lam tọa lạc trên một khu đất rộng, phong cảnh thoáng mát, đầy cây cảnh rất thích hợp cho việc tu hành, kinh kệ. Từ ngày má vợ mất, tôi hay lên chùa để thắp nhang, nhất là vào các ngày rằm lớn. Nếu các Chùa khác ở Sài Gòn cũng đều có Bảo Tháp, nơi giữ cốt của người đã khuất thì Chùa Già Lam cũng vậy. Tôi hay vào nơi giữ cốt vì ở đó có cốt của ông già vợ. Ông mất năm sáu chín, cải táng năm 1980 và đưa về chùa từ năm đó. Ông anh vợ tôi lặn lội từ Sài Gòn ra miền Trung để đưa vào đây cốt của cha vợ tôi để tiện việc nhang khói. Nhà cốt nằm ở phía tay phải của Chùa, chật hẹp, ở đó cất giữ rất nhiều cốt.

Đa số là người của miền Trung.... Nhưng ông Tư, người giữ cốt lại là người miền Nam. Ông làm nghề này đã lâu, hoàn toàn tự nguyện vì công quả... Mỗi khi có lễ gì ở Chùa như lễ An cư kiến hạ, cầu siêu, hoặc cúng rằm tháng bảy là ông ở lại Chùa suốt đêm. Còn thường thì ban ngày ông có mặt ở Chùa, tối về nhà ngủ. Nhìn ông hom hem, da sạm đen. Đôi mắt sâu hoắm cứ tưởng ông yếu lắm nhưng ông rất khỏe. Cốt được cất trong một cái lọ, phía ngoài là bức ảnh nhỏ xiu nhà cốt lưu giữ hàng trăm cốt có ghi tên tuổi cụ thể và nhiệm vụ của ông Tư là lo quét dọn nhà cốt rồi thắp nhang mỗi ngày. Thắp chung cho nhà cốt.

Ông thuộc vanh vách từng cốt một.... cốt ông già vợ tôi ở trên cao, mỗi khi thắp nhang phải bắc thang lên. Không khí rất huyền hoặc kỳ bí đó là thế giới của người chết.... Tôi hỏi:

- Bác làm nghề này có sợ không?

Bác Tư cười móm mém:

- Ban đầu thì sợ nhưng bây giờ quen rồi. Tâm linh mà. Mình cứ sống tốt thì có ai hại mình được đâu. Tôi vào nghề này vì tình cò thôi. Gọi là nghề nhưng thực ra là làm công quả. Sư trụ trì bảo tôi là ở Chùa thiếu người trông coi giữ cốt, nếu thí chủ làm công quả thì coi giữ giùm Chùa. Tôi gật đầu đồng ý. Hằng ngày ăn cơm chay niệm Phật và ngồi ở đây cho đến hôm nay. Tôi đã ngoài bảy mươi

rồi, cũng gần đất xa trời rồi. Coi như là tích đức vậy.... Nhà Chùa là nơi bá tánh đến nghe kinh. Nhiều người đóng góp công quả, thắp nhang lạy phật để xua tà tâm...

Tôi hỏi:

- Bác ở trong này có thấy ma bao giờ không? Nghe nói gần chùa ma quỷ hay đến nghe kinh để sớm siêu thoát.

Bác Tư kể:

- Có chứ bữa đó tôi ở lại hơi trễ một chút vì trời mưa, tôi thấy một loạt bóng trắng ào vào. Tôi ngỡ mình nằm mơ tự nhéo tay thật đau thấy đang tỉnh táo. Tôi hỏi mấy chú tiểu thì chú cho biết: ở Chùa này thấy hoài, các hồn ma đi dạo chơi, bây giờ trở về. Tôi cứ run bần bật cả người vì sợ. Tôi tính xin trụ trì cho nghỉ việc, nhưng ngặt nỗi nhà Chùa không còn ai nên đành ở lại. Tôi thắp nhang cầu các vong linh: Tôi làm nghề giữ cất, chăm sóc vong hồn các bạn. Xin đừng quấy nhiễu nữa.... Sau đó rồi cũng yên ổn, thỉnh thoảng nghe có tiếng gì đó mơ hồ lắm.... Nói về nghề, thì nghề giữ cốt có khác gì coi nghĩa địa đâu, cũng là thân xác và phần hồn cả thôi. Tôi chỉ sợ mai một già cả rồi không ai thay thế thì tội cho các vong linh lắm.... Mà nói thật nghe nếu ngày nào không đến nhà cốt tôi lại thấy áy náy cậu ạ..... Nghề của tôi cũng cô đơn như nghề coi xác ở bệnh viện vậy, nó buồn lắm. Vì đơn độc một mình.....

Giọng bác Tư trầm đục. Tôi nhìn bác lặng lẽ, gầy gò đi lau chùi bụi bặm ở các bức di ảnh, mà trào lên bao xúc động sâu xa. Bác đã vượt qua bao nỗi sợ hãi để làm công quả. Nếu như ở xóm nghĩa địa có nhiều người tập hợp, còn ở đây bác chỉ có một mình. Tôi nhớ chính tôi có lần say rượu ở Phước Long đã nằm ngủ bên ngôi mộ hoang suốt đêm, khiến bạn bè hoảng hốt và khi tỉnh rượu tôi cũng kinh hoàng vì sự táo tợn của mình. Đó chỉ là một đêm thôi, còn bác Tư thì cả đời gắn bó với người chết, mà những người đó hoàn toàn xa lạ, không thân thích. Bác nói: Phật dạy con người ta từ bi hỉ xả, hưởng phước vô lượng. Gieo nhân nào, gặt quả ấy. Đây cũng là một điều tâm. Tâm trong hồn thanh thản.

Tôi hỏi: Hồi nhỏ chắc bác gan lắm? Như gãi đúng chỗ ngứa. Bác kể:

- Hồi nhỏ nhà tôi ở dưới quê, mần ruộng kiếm sống. Tôi hay đi câu cá đêm qua các khu gò mả. Lũ bạn sợ nhất không dám đi. Tôi cứ mặc

kệ. Vì tôi nghĩ: ma chết sợ người đẩy chứ. Nghĩ vậy nhưng vẫn cứ run vì nghe tiếng gió hú, lửa ma trôi chập chòn, rồi đom đóm bay lập lờ, nhìn đâu như cũng thấy có ma quỷ.... Nhưng tôi chẳng ngăn gì cả, cứ đi. Thỉnh thoảng cũng bị ma nhát mấy lần.

Tôi hỏi: Ma nhát là nhát làm sao hả bác? Nghe ly kỳ quá. Mà bác có tin có ma quỷ không?

Bác Tư gật đầu: Có chứ. Có thể giới dương gian thì cũng có cõi âm ty. Có thờ, có thấy, có kiêng, có lành ông bà đã dạy vậy mà. Người ác sẽ bị trừng trị dù có thoát khỏi cõi dương gian. Lưới trời lồng lộng. Còn ma nhát ấy à là nghịch. Tôi thấy có ai nhéo tai mình rồi có tiếng cười vang vang. Cứ ngỡ là bạn bè đùa. Khi định thần nhìn kỹ, chỉ có mình với đêm đen, nghĩa địa..... Tôi hoảng sợ nhưng rồi vẫn tiếp tục đi. Về đến nhà, trời đã rạng bình minh. Bạn hỏi: Đêm qua có thấy gì lạ không? Tôi kể lại câu chuyện ai cũng rùng mình. Họ cho tôi là gan cóc tía. Họ bảo: những người bị ma nhát là những người yếu bóng vía. Vậy mà tôi không hề hấn gì. Thế mới lạ chứ....

Tôi hỏi: Nghe nói người sống gần âm khí, cốt cách cũng kỳ lạ lắm, bác thấy sao?

Bác Tư cười xuề xòa: Chú thấy tôi có vậy không? Mà tôi đôi lúc cũng như bị nhập tâm, nói năng một mình cứ ngỡ như có ai nói chuyện với mình vậy.... Về nhà, vợ bảo: Ông này lắm cấm rồi, coi chừng bị ma nhập.

Câu chuyện của chúng tôi kết thúc. Tôi từ già bác Tư ra về. Rời ngôi Chùa yên tĩnh mà lòng cứ day dứt một câu hỏi: Người làm công quả như bác Tư hiện nay còn lại bao người. Chắc là cũng có. Nhưng để gấn bó một cuộc đời có lẽ rất hiếm. Hiếm lắm.

TRẢ NỢ

Có lần nhân lúc rảnh rỗi. Tôi và mấy người bạn ngồi đàm luận về chuyện ma quỷ.

Tôi nói:

- Theo khoa học thì không có ma quỷ, nhưng duy tâm lại nói có. Vậy các cậu có tin rằng có ma không?

Thành - một nhà nông học ở Bình Chánh lên, trầm ngâm:

- Tại sao lại không có? Vì người chết đã đi sang một thế giới khác, thế giới siêu hình. Tôi kể câu chuyện này thế nào các cậu cũng rợn gáy: Đêm đó, mình đi làm đám giỗ về có uống vài ly rượu. Qua cánh đồng có mấy cái mả thì thấy một cô gái áo trắng chặn đầu mình hỏi: Anh Hai, ngồi tâm sự với em chút đi, em cô đơn lắm. Đang say, mình sáp vô liền. Nào ngờ mình bị mê man nằm thiếp đi ngay cạnh cô gái, cho đến sáng khi mở mắt ra các cậu biết gì không? Mình đang ôm một ngôi mả mới. Mình sợ phát khiếp. Sau này mình mới biết đó là mả một cô gái bị chết oan nên hay chọc người. Từ đó mình không dám đi qua đó vào ban đêm nữa.

Tôi cười:

- Sơn ăn từng mặt, ma bắt từng người, chắc tại cậu nhát quá vậy thôi.

Trung - tài xế xe tải tiếp lời:

- Không biết có phải như vậy không. Tôi cũng thấy ma một lần. Lúc xe tải qua cầu Đổ thì thấy một ông lão Tây đen chắn ngang đường, xe mình đang băng băng, thắng không kịp. Mình định nhìn ông lão chết rồi nên vô cùng hoảng hốt. Nhưng khi nhảy xuống xe thì không thấy ông lão đâu nữa. Dừng xe nơi quán nước mà mồ hôi ra như tắm. Mình hỏi được thì biết ở đó có ông già bị tai nạn xe chết nên hiện hồn về đòi mạng.

Thăng - một kỹ sư cũng xen vào:

- Tôi cũng tin có ma. Một hôm tôi cùng mấy người bạn vào rừng săn chim, thấy một cô gái áo tím đang ngồi khóc. Mình thấy cô ta khá đẹp, lại hỏi: Tại sao em khóc? Cô ta không nói gì mà chỉ tay về phía cây cao. Mình nghĩ chắc là cô bị cướp của hoặc bị làm nhục.

Máu anh hùng nổi dậy, mình theo cô gái đến đó cô chỉ tay vào gốc cây. Các cậu có biết chuyện gì không? Mình bới lên thấy một xác chết. Xác của chính cô gái đó. Tội mình hoảng quá vội chạy về báo công an.

- Lại nữa, có lần mình đang ngủ để chuẩn bị ngày mai đi công tác thì nghe có tiếng nói nhỏ: Ngày mai con đừng đi, nguy hiểm lắm, sẽ có tai nạn đó. Tiếng của mẹ mình. Bà mất lâu rồi. Mình mở choàng mắt. Tất cả vẫn yên lặng thế rồi mình xin lùi lại ngày đi công tác lấy lý do là bị bệnh. Thì cùng chiều hôm đó mình nhận được nguồn tin: chuyến xe đó gặp nạn rớt xuống đèo, trước đó mình đã có ý muốn nói vậy mà không ai tin. Họ còn cho là mình ngớ ngẩn nữa. Sau vụ đó mình tin rằng có một lực siêu hình luôn ở quanh ta. Vì vậy ông bà có nói: Có thờ có thiêng, có kiêng có lành.

Tôi nghe họ kể cũng rùng mình. Chợt tôi nhớ ra một chuyện, tôi kể:

- Người ta bảo ma quỷ là không có bóng. Ở chỗ tớ làm có một tay đang sống phây phây đột nhiên lăn ra chết. Khi chuẩn bị liệm thì cậu ta sống dậy. Cậu ta hoàn toàn quên quá khứ của mình và suốt ngày cứ như người ngớ ngẩn vậy. Nói chuyện cứ như ở âm phủ lên. Một điều lạ là cậu ta không có bóng. Đứng giữa trưa hoặc giữa ánh đèn, cậu ta đều không thấy bóng của mình.

Cả bọn đều im lặng. Đúng là một hiện tượng kỳ lạ không thể giải thích được.

Con người mà tại sao lại không có bóng? Mà ma thì chỉ có về đêm chứ sao lại có ban ngày? Chúng tôi lập tức cùng đến nhà người bạn mất bóng. Cậu ta ngồi đọc sách, chúng tôi vào cậu ta đứng dậy nói:

- Tớ biết các cậu đến có việc rồi. Tớ đang rất khổ tâm vì không có bóng đây. Người, yếu xìu hà....

Tôi hỏi:

- Nè, lúc cậu hoàn sinh cậu có thấy cảm giác gì không?

Cậu ta uể oải:

- Mình lạc vào một thế giới vô cùng kỳ ảo không thể diễn tả nổi. Còn đang ngơ ngác thì ai đó đánh một cái rất đau vào đầu. Thế là mình tỉnh dậy. Cũng may là dần dần tớ khôi phục lại được trí nhớ.

Trời dần trưa. Cả bọn cùng theo cậu ta ra sân. Đúng là cậu ta không có bóng.

Hay là bóng cậu ta đã bị ma bắt rồi. Theo kiếp luân hồi, người nào bị ma bắt bóng sẽ thành ma.

Tôi hỏi:

- Nay, thế hồi xưa cha cậu làm gì?

Cậu ta trầm ngâm:

- Cha tớ làm nghề ăn cướp. Bàn tay của ông đầy tội lỗi nên khi chết vất vả lắm. Có đêm mình nghe tiếng ông khóc, ông ấy nói bị đánh đau quá. Mình hỏi thầy cúng thì được biết cha mình đang bị tra tấn ở dưới âm phủ. Có lẽ vì thế mà tớ suýt chết đấy. Linh hồn ông cụ có lẽ vẫn lang thang mình không làm sao giúp được.

Chúng tôi đang trò chuyện thì bà đồng bóng từ đâu lừ lừ đi vào. Thì ra cậu ta đang mời bà ấy đến để hỏi. Bà đồng sau khi đốt nhang một hồi chợt phát ra tiếng nói:

- Cha cậu vì gây quá nhiều tội ác nên không siêu thoát được. Cũng may cậu ăn ở hiền lành nên cha cậu sắp được đầu thai. Cha trả lại bóng cho con. Con hãy tha thứ cho cha.

Nói đến đây bà đồng im bật và cậu ta cũng lẫn ra bất tỉnh. Sau một hồi cấp cứu cậu ta tỉnh dậy.

Việc đầu tiên. Cậu ta hỏi tôi:

- Tớ vừa trải qua một giấc mộng khủng khiếp. Bây giờ tớ thực sự khỏe mạnh.

Cậu ta bắt tay cảm ơn chúng tôi. Lúc bước ra sân, cậu ta đã thấy được bóng mình. Nếu không có bóng thì chỉ có sống với ma quỷ. Chỉ có người ác là không có bóng mà thôi.

TỰ THÚ CỦA KẺ ÁC

Tôi thi đậu vào đại học. Đó là một niềm vui rất lớn đối với gia đình tôi, một gia đình nông dân ở Tháp Mười. Sau bữa liên hoan ấm cúng, tôi lên Sài Gòn học. Trước mắt phải kiếm một chỗ để ở vì ký túc xá đã chật ních sinh viên.

Thế rồi, qua giới thiệu của bạn bè tôi thuê một căn buồng trong ngôi biệt thự sang trọng nằm ở đình Trương Minh Giảng.

Đây là ngôi biệt thự nằm sâu trong con hẻm lầy lội. Tôi ngạc nhiên vô cùng, tại sao ông chủ nào lại can đảm bỏ tiền ra xây biệt thự mà không sử dụng được gì. Sau đó, tôi được giải thích của bạn: do ông chủ nhà thích sống bên bờ sông lộng gió nên khi giải tỏa nghĩa trang ông mua mảnh đất này. Thế rồi qua bao thời kỳ xây dựng nhà nhà lớp lớp mọc lên lấn dần con đường cái lộng thuở trước. Ông chủ nhà đành chịu phép.

Ông chủ nhà năm nay chừng 60 tuổi có vẻ là một người từng trải. Gương mặt ông sắc lạnh, cái mũi khoằm vô như mũi két muốn mở bất cứ cái gì đối diện. Con mắt ông đầy vẻ nghi ngờ dò xét. Anh bạn tôi mau mắn giới thiệu:

- Đây là anh Sắc, bạn của tôi ở tỉnh lên. Biết ông đang cho thuê chỗ ở nên tôi đưa đến giới thiệu cho ông.

Ông chủ nhà lãnh đạm:

- Thế hả, thế thì vào phòng đi. Một tháng 60000 đồng.

Tôi vui vẻ đồng ý ngay. Sau dăm ba câu chuyện xã giao tôi lấy chìa khóa vào phòng. Điều đầu tiên đập vào mắt tôi là căn phòng có cấu trúc đặc biệt. Căn phòng con gái. Tôi hơi ngỡ ngàng. Ông chủ bình thản:

- Đây là căn buồng con gái tôi vẫn ở. Bây giờ nó đi xa rồi.

Giọng ông lạnh lạnh ghen ngào. Tôi nghe như từ cõi âm vang lên. Tôi bất chợt rùng mình. Nhưng vì bản tính của thằng con trai dạn dĩ, tôi mỉm cười. Cảm ơn ông rất nhiều. Tôi sẽ ở đây bốn năm.

Hợp đồng nhanh chóng được ký kết. Sau khi tắm rửa xong tôi thay bộ piyama ra phố dạo mát. Ngoài căn phố lầy lội này thì ở phía kia

đường là phồn hoa đô hội. Chợt chân tôi dẫm phải chân ai. Tôi giật mình, một anh thanh niên trạc tuổi tôi. Tôi xin lỗi anh, anh cười xòa:

- Có gì đâu hàng xóm láng giềng mà.

Thế là chúng tôi quen nhau. Anh ta hỏi băng quơ:

- Ai giới thiệu cho anh thuê nhà ở đây vậy?

Tôi nói rõ tên anh bạn tôi và hỏi anh:

- Tại sao anh có vẻ quan tâm đến ngôi nhà đó quá vậy?

Anh ta cười bí mật:

- À, đó là căn nhà đặc biệt. Anh cứ ở rồi sẽ biết.

Thấy anh ta nói vậy, tôi hơi nghi ngại. Nhưng tiền đã trả rồi. Chẳng lẽ lại bỏ đi. Tôi tặc lưỡi. Được ở trong căn buồng đầy đủ tiện nghi là tốt rồi. Ai nói gì kệ họ.

Đêm đó tôi thao thức không ngủ được. Gần một giờ sáng mới chợp mắt.

Hình như có ai nắm chân tôi đè lên người tôi, khiến tôi nghệt thở. Tôi ú ớ rồi mở choàng mắt. Trước tôi vẫn là khoảng đêm bao la, yên tĩnh. Và xa xa là tiếng sóng vỗ rì rầm. Tôi tự cho mình huyền hoặc. Lát sau tôi thiếp đi nhưng lại thấy bóng trắng xuất hiện, tôi hỏi:

- Cô là ai? Tại sao lại phá tôi?

Cô ta cười the thé:

- Tại sao anh lại vào phòng tôi, tại sao, đây là nhà của tôi. Anh làm tôi nghệt thở.

Tôi hoảng quá la ầm lên nhưng không ai nghe thấy cả. Cho đến khi mở mắt ra thì trời sáng bạch rồi.

Đêm hôm sau tôi lại thấy hiện tượng như trên. Tôi thấy người con gái mặc áo trắng toát rất đẹp, cô ta nhìn tôi như vô hồn. Cô nói:

- Tại sao ông lại vào phòng tôi? Tại sao?

Tôi ú ớ:

- Đây là chỗ tôi ở thuê. Cô là ai?

- Tôi à? Cô ta mỉm cười. Tôi là chủ của căn phòng này.

Tôi rú lên:

- Cô là người hay là ma? Cô là người hay là ma?

Cô gái mặt mày ủ dột:

- Là cả hai. Tôi bị chết oan ức lắm. Hãy trả thù cho tôi.

Nói xong cô ta biến mất. Tôi mở mắt ra, mồ hôi ướt đầm. Thì ra đó là một giấc mơ.

Sáng hôm sau tôi hỏi ông chủ:

- Đêm qua tôi thấy con gái ông đó.

Ông ta mỉm cười:

- Thế hả? Có gì lạ đâu, chắc cậu thấy tấm hình của nó nằm trong khung ảnh kia chứ gì?

Tôi sảng giọng:

- Cô ta nói chết oan ức lắm.

Ông chủ mặt biến sắc:

- Thật thế ư? Tại sao lại như thế? Tại sao?

Ông ta thở hển hển thật tội nghiệp. Tôi bỏ ông ở đấy đi ra ngoài. Anh bạn chủ quán cà phê đơn đả:

- Thế nào, uống cà phê chứ, sao mặt mày ủ dột vậy?

Tôi hỏi:

- Anh có tin có ma không?

Anh chủ quán cười:

- Chắc là bị ma nhát chứ gì? Nè, cậu nên biết, nhà đó có ma nhiều lắm.

Tôi hoảng hốt đánh rớt cả điều thuốc trên tay. Tôi định ngay lập tức chuyển đi nơi khác dù có mất trắng số tiền đưa ông chủ nhà. Chứ ở đó không khéo sẽ gặp tai họa.

Đêm đó tôi ngủ một giấc ngon lành. Không thấy gì cả. Tôi đã an tâm. Thế nhưng đêm sau lại thấy cô gái áo trắng. Cô ta ngồi xuống cạnh tôi, rủ rủ:

- Anh định bỏ đi ư? Tại sao? Hãy trả thù cho em. Em van anh.

Tôi hỏi:

- Kẻ thù của cô là ai?

Cô gái thồn thức:

- Tám Điều.

Nói xong cô ta biến mất.

Sáng hôm sau tôi hỏi ông chủ nhà:

- Ông có biết ai tên là Tám Điều hay không?

Ông chủ nhà hoảng hốt:

- Tám Điều. Tại sao cậu lại biết tên đó?

Tôi hỏi:

- Con gái ông nói cho tôi biết. Tám Điều là kẻ đã hại cô gái. Và nhờ tôi báo thù.

Ông chủ nhà thờ dài đánh thượt một cái rồi lẩm bẩm:

- Đúng là trời quả báo rồi.

Tôi thấy ông ngồi im lặng, mồ hôi túa ra đầy mặt. Lát sau ông hỏi tôi:

- Cậu có biết tôi là ai không? Tôi chính là Tám Điều đây!

Tôi há hốc mồm kinh ngạc. Ông ta tiếp tục, giọng trầm buồn, xa vắng:

- Tôi xuất thân từ một đạo tặc lừng danh ở vùng đất này. Tuổi trẻ tôi đã tung hoành chém không biết bao nhiêu người. Sau này về già nghĩ lại ân hận vô cùng. Tôi không vợ, không con, có gì nữa đâu. Tôi lập bàn thờ Phật, mong người độ trì cho tôi.

Tôi sốt ruột:

- Thế tại sao ông lại hại con gái ông?

Ông ta chậm rãi:

- Cô ấy không phải là con gái tôi. Mà là vợ tôi. Đó là người vợ mà tôi yêu thương. Tôi sẽ kể cho anh nghe tường tận. Trong một lần đi ăn cướp ở làng Karen tôi đã gặp cô ấy, lúc đó là một thiếu nữ 17 tuổi. Cô là con gái cưng của chủ làng. Vì muốn được cô ta, được số của cải, tôi đã nhẫn tâm sát hại cả nhà cô ấy rồi mang cô ấy về đây. Tôi đã nâng niu, săn sóc cô ấy suốt mười năm trời. Trong mười năm đó, cô ấy không mở miệng nói với tôi một lời. Tôi biết cô ta hận tôi lắm. Tôi ân ái với cô ấy, cô ấy không muốn nhưng phải phục tùng chấp nhận. Cô ta không đẻ cho tôi một đứa con nào. Tôi nghĩ chắc là do lòng hận thù đã khiến cho cô ấy như thế. Rồi một hôm tôi đi nhậu về, quá say nên ngủ thiếp đi. Nhưng một nhát dao đã đâm vào ngực tôi, tôi hoảng hốt choàng dậy. Trước mắt tôi là cô ấy, cô rút lên giọng căm thù:

- Mày đã giết hại cả gia đình tao. Cường hiếp tao, tao phải trả thù.

Tôi giằng lấy con dao, tát cho cô ấy mấy bạt tai:

- Mày tưởng muốn giết tao dễ vậy sao? Đừng hòng! Tao sẽ cho mày đi theo cha mày.

Cô ta cười man dại:

- Giết đi. Tao sẽ nguyên rửa mày suốt đời. Ha ha.....

Tôi nghe tiếng cười của cô ta mà khiếp hãi quá. Tiếng cười như ma quỷ vậy.

Tôi quyết định giam cô ta vào trong căn phòng mà anh đang ở. Một thời gian sau. Cô ta tự tử chết.

Tôi hỏi:

- Thế xác cô ta ở đâu?

Ông ta nói:

- Ở ngay đầu giường anh nằm.

Tôi rùng mình. Trời ơi, bấy lâu nay mình ngủ cạnh người chết, ngủ cạnh ma, thật là khiếp hãi. Nhưng rồi lòng yêu thương cô gái khiến tôi quên cả sợ.

Ông chủ nhà nói tiếp:

- Cậu đã biết cả rồi. Tôi rất quý cậu, bây giờ tôi đã 60 tuổi rồi có chết cũng cam lòng.

Nói rồi, ông ta bước đi loạng choạng về phòng của ông.

Tôi bàn với ông chủ nhà nên xây mộ cho cô gái. Ông ta đồng ý.

Khi đào hài cốt lên thì chỉ còn là một nhúm tro xương. Tôi lập bài vị của cô, để lên bàn thờ và dựng chỗ cô chết một tấm bia đá. Thế là hết toi số tiền giành dụm. Nhưng lòng tôi vui vô cùng vì đã làm được việc nghĩa. Nhưng còn việc trả thù cho cô gái thật khó. Tôi với ông chủ nhà không thù, không oán hơn nữa tôi lại đang ở nhà ông, ông đối xử với tôi rất tốt.

Đêm đó tôi lại thấy cô gái hiện về, mặt mày tươi tắn rạng rỡ. Cô nói:

- Cảm ơn anh đã lo chu toàn cho tôi. Dưới tuổi vàng tôi mãn nguyện lắm rồi.

Tôi hỏi:

- Thế còn mối tử thù?

Cô gái thôn thức:

- Hãy để ông ấy sống cả đời trong dằn vặt đau khổ vì những lỗi lầm ông ta đã gây ra. Cách trả thù tốt nhất là sự cô đơn. Em biết, ông ta đã sám hối nhưng chưa đủ đâu. Nếu để cho ông ta chết thì dễ dàng cho ông ta quá.

Tôi nghe cô gái nói, lòng rung rung. Còn ông chủ nhà khi nghe tôi kể lại, nước mắt ứa ra trên khuôn mặt răn reo. Một cuộc đời chỉ chuyên gây cái ác bây giờ sống trong bế tắc, hối hận, giằng vặt. Ấu cũng là một sự thức tỉnh. Tin rằng Trời Phật sẽ phù hộ cho ông.

Một tháng sau ông ta qua đời vì bệnh đau tim. Tôi biết ông ấy không chịu đựng nổi sự giày vò quá lớn của tâm linh.

HẾT